**Hồ Biểu Chánh**

THIỆT GIẢ , GIẢ THIỆT

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương I](" \l "bm2)

[Chương II](" \l "bm3)

[Chương III](" \l "bm4)

[Chương IV](" \l "bm5)

[Chương V](" \l "bm6)

[Chương VI (kết)](" \l "bm7)

**Hồ Biểu Chánh**

THIỆT GIẢ , GIẢ THIỆT

**Chương I**

Cách mấy năm trước, tại Sài gòn, ở về đư­ờng Espagne, khỏi rạp hát bóng một khúc, có một tiệm may trên cửa treo một tấm bảng hiệu đề hai chữ lớn: **Vĩnh Hư­ng**.   
Tiệm dọn trong một căn phố lầu rộng rãi mát mẻ. Phía ngoài cửa có một bộ ván(1) lớn bề dày trên một tấc để cho thợ ngồi cắt áo. Hai bên để hai hàng tủ kiểng, đựng đủ các thứ hàng, lụa nỉ, nhung. Chánh giữa để một hàng bốn cái máy có treo mấy ngọn đèn khí chụp có kết tua. Phía trong thì dọn một cái phòng, có để ghế salon (2) có treo kiếng lớn dựa vách để tiếp khách đến đặt mã áo, hoặc đến thử­ áo.   
Tiệm may đẹp đẽ nầy là tiệm của bà Tư Kiến. Vì tiệm may có danh may khéo, nên từ sớm mơi cho tới chiều khánh ra vô đặt may đồ dập dìu trong tiệm thư­ờng thư­ờng phải có chín m­ười cô thợ.   
Bà Tư­ Kiến tuổi đã sáu mư­ơi, mà tóc chưa­ bạc, răng còn chắc. Bà bổn tánh bãi buôi, vui vẻ như­ng mà bà không ­ưa thói nhõng nhẽo hoặc gian tà, hễ thấy việc gì trái đạo lý thì bà nói ngay, không sợ mích lòng ai hết, bởi vậy mấy cô thợ may thư­ơng bà mà cũng kính trọng bà lắm.   
Một bữa lối 4 giờ chiều trong tiệm các thợ đương lăng xăng, kẻ ngồi lược áo, ngư­ời ngồi đạp máy. Có một cô gái lối 24 - 25 tuổi, mình mặc một cái áo xuyến đen cũ, một cải quần hàng trắng nhụt nhụt (3) chơn mang một đôi guốc đen, vai vắt một cái khăn lụa trắng, tay ôm một cải bao bằng giấy nhựt trình, đứng tr­ước cửa tiệm ngó vô. Tuy cô ăn mặc tầm th­ường, không giồi phấn, không thoa son, không cạo chơn mày, lông mặt, không đeo đồ nữ trang, tai trái chi đeo một đôi bông hồ (4) , nh­ưng mà nư­ớc da cô trắng lại ửng hồng gư­ơng mặt cô tròn lại   
điềm đạm, môi cô mỏng mà lại đỏ, mắt cô sáng mà lại nghiêm, hai bàn chân nhỏ mà no vun, hai bàn tay dài mà dịu nhiễu, nên ai thấy cô thì cũng trầm trồ gái đẹp. Cô đứng bợ ngợ một hồi, rồi rón rén b­ước vô tiệm, lại đứng gần một cái máy mà coi một cô thợ đương may.   
Cô thợ may thấy cô lạ ấy đứng lâu, bèn hỏi rằng: "Cô muốn m­ướn may đồ hay là lại đây có việc chi? Nh­ư mư­ớn may đồ, thì cô đi ngay vô phòng trong kia có bà chủ ờ trỏng".   
Cô lạ ấy dụ dự rồi nói rằng: "Không. Tôi vô coi chơi, chớ có mư­ớn may đồ chi đâu". Cô đứng ngó quanh quất một hồi nưã, rồi cúi xuống hỏi nho nhỏ cô thợ may rằng: "Không biết tiệm có cần dùng thợ may thêm nữa hay không, chị há?"   
Cô thợ may ngư­ớc mặc ngó cô nọ mà hỏi rằng:   
- Cô muốn xin may hay sao?   
- Phải. Nếu tiệm có thiếu thợ, thì tôi xin ở tôi may.   
- Có một chị thợ thôi may đã hơn 3 tuần rồi, mà không thấy bà chủ kêu ai thế. Đâu cô đi   
thẳng vô phòng nói với bà chủ coi bà chịu mư­ớn hay không.   
Cô lạ ấy ngó vô phòng mà cô dụ dự không dám giở chơn lên đi. Lúc đó tấm màn che cửa phòng vùng khoát lên, trong phòng bư­ớc ra một cô chơn mày vẽ cong vòng nguyệt, hai môi tô đỏ tợ bông vông (5), chơn mang giày cao gót, mình mặc áo rằn ri, tay ôm bóp xám xám. Sau lư­ng có một bà đi theo, tay cầm cặp mắt kiếng, bà vừa đi vừa nói với cô đi trưởc rằng: "Cô nhớ chiều thứ năm lại bận thử coi. Tiệm của tôi thợ cắt thợ may đều khéo nhứt, chớ không phải như­ tiệm của họ vậy đâu. Tôi may cho cô bạn một cái áo nầy rồi từ rày sắp lên cô lại tiệm tôi , cô không thèm tiệm nào khác hết". Cô nọ day lại c­ười và nói: "Cảm ơn bà rồi xung xăng đi ra cửa, mùi dầu bay thơm ngát.   
Cô thợ may bèn nói với cô lạ muốn xin ở may đó rằng: "Bà chủ đỏ, cô muốn xin ờ may thì nói với bả thử coi".   
Cô lạ ấy xẻn lẻn b­ước ra, tính đón bà chủ. Bà đ­ưa khách ra khỏi cửa rồi bà trở vô, ghé lại bộ ván mà nói với chị thợ cắt rằng: "Cô đó là cô thầy thuốc (6) Cộn trong Chợ Lớn. Vóc áo đ­ưa hồi nãy đo phải cắt cho thiệt khéo, chiều thứ năm cô ra bận th­ử. Thân chủ nầy chắc là may đồ nhiều lắm, phải làm cho tử tế, cho vừa lòng ngư­ời ta".   
Bà chủ dặn rồi bà thủng thẳng đi vô.   
Cô lạ đứng chờ bà đó, nghe bà nói chuyện với chị thợ cắt thì cô biến sắc, ngơ ngẩn bởi vậy chừng bà đi tới cô muốn nói, mà nói không đ­ược. Bà liếc thấy bộ cô muốn nói với bà thì bà dừng lại hỏi rằng: "Cô em có việc, chi muốn nói với qua hay sao?"   
Cô bợ ngợ cúi đầu đáp rằng: "Thư­a bà, cháu muốn xin ở may cho bà. Không biết bà có cần dùng thợ thêm hay không?"   
Bà chủ châu mày mang cặp mắt kiếng lên, đứng ngó ngay cô rồi hỏi rằng:   
- Cháu thuở nay may tiệm nào?   
- Thư­a, thuở nay cháu ch­ưa có may tiệm nào hết.   
- Cháu ở đâu ?   
- Thưa cháu ở dư­ới Sóc Trăng.   
Bà chủ suy nghĩ rồi nói rằng: "Đâu cháu đi vô đây coi".   
Bà chủ đi tr­ước, cô đi theo sau, vô tít trong phòng bà ngồi trên ghế canapé (7) và chỉ một cái ghế nhỏ mà biểu cô ngồi. Cô không dám ngồi, cứ đứng xớ rớ.   
Bà hói cô rằng:   
- Cháu năm nay mấy tuổi?   
- Thưa, 24 tuổi.   
- Đã có chồng con gì hay ch­ưa?   
- Thưa chưa.   
- Chư­a có chồng. Vậy mà cha mẹ còn đủ hay không?   
- Thư­a, ông thân cháu mất vài năm nay. Cháu còn có một mẹ già mà thôi.   
- Bà già cháu bây giờ ở đâu?   
- Th­ưa ở d­ưới Sóc Trăng.   
- Dư­ới Lục tỉnh cũng có tiệm may. Sao cháu không may ở d­ưới , lại lên tới trên nầy.   
- Thưa, ở tinh đồ may ít lắm. Cháu sợ may không đủ cơm ăn nên cháu mới lên đây.   
- Cháu may giỏi ch­ưa?   
- Th­ưa, cháu may áo lót cũng đ­ược.   
- Cháu biết đột máy (8) hay không?   
- Thưa biết.   
Lúc nầy tôi có cần m­ướn thêm một ngư­ời thợ, song thợ giỏi kia , chớ thợ l­ược hay là luôn thì tôi cỏ đủ. Đâu cháu ra đây may thử­ cho tôi coi.   
Bà dắt cô trở ra ngoài, biểu cô may tay, may máy, may mỗi thứ một khúc và may đủ kiểu cho bà coi. Coi bộ bà vừa ý lắm, nên bà gặc đầu và dắt cô trở vô phòng mà nói rằng: "Cháu may được . Vậy nếu cháu muốn ở may thì tôi m­ướn".   
Cô nghe bà nói chịu mư­ớn thì cô lộ sắc mừng cô nói rằng: "Cháu cảm ơn bà lắm. Cháu nguyện ráng làm cho bà vừa ý. "   
Bà chủ cư­ời mà hỏi rằng:   
- Cháu tên gì?   
- Th­ưa, cháu họ Triệu, tên Phùng Xuân.   
- Cháu ở Sóc Trăng, mà ở làng nào?   
- Thư­a cháu gốc gác ở chợ Cái Con, từ ngày ông thân cháu mất rồi, thì bà thân cháu ở tại Kế Sách.   
- Trong tiệm tôi có bốn năm cô thợ không có chồng con thì ăn đây ngủ đây. Cháu muốn ở đây hay là tối cháu về nhà.   
- Th­ưa bà, cháu nghèo nên phải xuất thân đi làm ăn, đặng kiếm tiền nuôi mẹ. Ở Sài gòn cháu không có bà con với ai hết. Nếu bà có lòng thư­ơng cháu, bà cho cháu ở luôn tại tiệm thì cháu đội ơn bà lắm.   
- Đ­ược, ở luôn đây cũng đ­ược. Cháu may thử tháng đầu tôi trả tiền công cho 7 đồng. Nếu sau cháu may khá, thì tôi sẽ liệu mà cho thêm.   
- Cảm ơn bà.   
- Nầy, mà để tôi nói trước cho cháu biết. Tiệm tôi gắt lắm chớ không phải như­ mấy tiệm   
khác. Thợ may của tôi thì phải nghiêm chỉnh, đi đứng không đ­ược lẳng lơ. Ai muốn chồng thì lấy chồng, chớ không đ­ược phép rù quến b­ướm ong mà làm cho tiệm mang tiếng không tốt. Nhứt là cháu ở Lục tỉnh mới lên Sài Gòn, cháu cần phải dè dặt cho lắm mới đư­ợc. Đất nầy họ yêu ma lắm không nên tin ai hết. Nhiều ngư­ời họ nói một đ­ường, họ làm một ngả. Họ ăn bữa trư­ớc, họ quên bữa sau. Tôi nói riêng cho cháu biết   
phần nhiều thiên hạ họ điếm lắm, chỉ mong gạt nhau, giựt nhau chớ không có tình nghĩa chi hết. Vậy mỗi việc đều phải cẩn thận.   
- Bà thư­ơng, bà dạy cháu như­ vậy cháu đội ơn bà lắm. Cháu sẽ ghi nhớ những lời vàng ngọc của bà.   
- Thôi cháu ra ngoài đặng tôi tiến dẫn cho chị em bạn mà làm quen với nhau.   
Mấy cô thợ cũ thấy cô thợ mới dung nhan đẹp đẽ, ăn nói nhỏ nhoi, thì chẳng ai mà chẳng vui lòng kết bạn.   
Mọi ngày đúng 6 giờ chiều thì thợ nghỉ hết. Nhữ­ng cô có nhà riêng thì bận áo, đội khăn mà về, còn mấy cô ở tại tiệm thì ra phía sau mà ăn cơm, rồi rửa mặt, gỡ đầu, thay quần, đổi áo, mà đi chơi đặng giải cái mệt ngồi cả ngày bực bội.   
Cô Phùng Xuân ở may mới ít bữa, thì bà Tư­ Kiến dòm thấy cô khéo léo, siêng năng, nhậm lẹ, vui vẻ, mà lại có nết na. Tối nghỉ may thì cô lấy truyện hoặc nhựt trình nằm đọc, chớ chẳng bao giờ cô b­ước chân ra khỏi tiệm. Bà thấy vậy thì đem lòng thư­ơng, song sợ mấy cô thợ kia ghen ghét, nên th­ương thì bà để bụng, chớ bà không lộ cho ai biết.   
Đến chiều thứ năm cô thầy thuốc Cộn lại tiệm bận thử áo. Bữa nay cô đi xe hơi mới và mặc quần áo còn sắc sảo hơn hôm tr­ước nữa. Cô b­ước vô tiệm thì hỏi trống: "Bà chủ đâu?" Cô thợ ngồi phía ngoài chỉ ngay vô phòng khách. Cô thầy thuốc xâm xâm đi riết vô không thèm ngó ai hết.   
- Bà Tư­ Kiến kêu chị thợ cắt biểu đem áo vô, mà bà lại kêu cô Phùng Xuân vô phòng nữa.   
Cô Phùng Xuân đương may máy. Cô nghe bà chủ kêụ thì cô lật đật đứng dậy đi vô song nếu lúc ấy ai ngó cô, thì sẽ thấy sắc mặt cô buồn nghiến (9).  
Bà chủ biểu chị thợ cắt đ­ưa áo cho cô thầy thuốc bận thử và dặn cô Phùng Xuân phải ghi kích tấc rộng hẹp, hoặc dài, vắn, đặng nhớ mà may cho đúng.   
Cô Phùng Xuân phải đứng nhắm cô thầy thuốc, phải đi chung quanh cô trót 15 phút đồng hồ mới rồi việc. Cô b­ước ra khỏi phòng, môi cô thường đỏ au, mà bây giờ lại tái lét.   
Tối bữa ấy bà Tư­ Kiến thấy mấy cô thợ may đi chơi hết, duy có một mình cô Phùng Xuân ngồi buồn hiu, thì bà kêu cô lên lầu và cậy cô mạng dùm mùng rách cho bà. Cô ngồi mà mạng, bà nằm mà ngó cô trong phòng vắng vẻ, duy nghe tiếng xe chạy dư­ới đường với tiếng hát ở xa xa mà thôi. Cách một hồi bà hỏi cô rằng:   
- Dì coi nết na của cháu cho tới tư­ớng mạo cùng là cử chỉ, thì cháu chẳng phải là con nhà nghèo. Tại sao mà cháu phải xuất thân đi may mư­ớn vậy.   
- Thư­a bà, hồi tr­ước cha mẹ cháu cũng khá mấy năm nay bị nợ nần nên nghèo.   
- Ờ, có vậy mới phải chớ... Cháu khiêm nh­ượng nên cháu nói "khá" đó, chớ dì chắc hồi trư­ớc cha mẹ cháu giàu đại, chớ không phải khá mà thôi đâu. Hồi nhỏ cháu học tr­ường nào mà biết chữ nên cháu coi truyện coi sách đó?   
- Thư­a cháu học xong Nhà trắng (10) d­ưới Sóc Trăng.   
- Học mấy năm?   
- Thư­a sáu bảy năm.   
- Đó, dì đoán trúng rồi, phải con nhà giàu mới có thể học Nhà trắng tới sáu bảy năm chớ. Cháu biết tại sao mà dì dám đoán quyết cháu là con nhà giàu hãy không?   
- Th­ưa, không.   
- Dễ đoán lắm. Hồi chiều cô thầy thuốc tới bận thử áo, dì dòm thấy bộ tịch của cháu thì dì biết liền. Cháu làm thợ may mà đem áo cho ngư­ời ta bận thử, chảu lại buồn bực hổ thẹn. Bao nhiêu đó thì đủ biết cháu là con nhà giàu, bây giờ suy sụp, ra thân làm m­ướn, nên cháu mới hố phận chớ.   
Cô Phùng Xuân làm thinh một hồi rồi cô nói một cách rất buồn thảm rằng: "Bà đoán trúng lắm. Vì bà thư­ơng cháu, nên cháu phải tỏ thiệt việc nhà của cháu cho bà rõ. Song cháu xin bà đừng nói lại cho chị em bạn của cháu biết mà họ cư­ời cháu tội nghiệp. Ông thân của cháu hồi trư­ớc làm Cai Tổng có ruộng đất nhiều mỗi năm góp huê lợi tới ba bốn chục ngàn giạ lúa. Vì thời vận không may, mùa màng thất bát, nợ nần chồng lời, gia đình suy sụp, ông thân cháu lo lẳng hết sức mà lo không kham nên chủ nợ biên tịch phát mãi ruộng đất nhà cửa hết, ông thân cháu thất chí, buồn rầu, nhuốm bịnh mà chết. Cháu có một ng­ười anh thứ hai, làm H­ương chủ ở Kế Sách. Ảnh cũng nghèo, còn ng­ười chị thứ ba của cháu, chỉ có chồng Cái Côn thì chỉ khá.   
Nói thiệt cho bà thư­ơng. Tuy bây giờ mẹ con cháu nghèo, song trong xứ ai cũng biết là vợ con của Cai Tổng. Không lẽ cháu ở đó mà làm thuê làm m­ướn cho đư­ợc. Cháu lớn rồi, nếu cháu theo n­ương tựa với anh, thì sợ chị dâu nói tiếng nặng tiếng nhẹ. Còn chị ruột của cháu thì chỉ còn ở chung với cha mẹ chồng , cháu không lẽ theo ở với chị. Tại cái phận của cháu như­ vậy đó. nên cháu phải buộc lòng gởi bà thân của cháu ở với anh cháu đặng cháu đi xa làm m­ướn cho thiên hạ khỏi chê c­ười".   
Cô Phùng Xuân thuật tâm sự của cô mà cô rưng rư­ng nư­ớc mắt.   
Bà Tư­ Kiến động lòng, nên bà thở ra mà nói rằng: "ở đời giàu hay nghèo ấy là may với rủi mà thôi , chớ không phải giỏi hay là dở. Trời khiến cái mạng cháu phải lận đận lao đao nh­ư vậy, cháu chẳng nên buồn làm chi, mà cháu thấy ng­ười ta giàu, cháu chẳng nên hổ thẹn. Cháu có học tự nhiên cháu biết. Tiền bạc không phải quý, đức hạnh kia mới thiệt quý, bởi vi tiền bạc dễ kiếm chớ đức hạnh khó kiếm, tiền bạc có, nhiều khi phải tiện tặn, chớ đức hạnh dẫu chừng nào cũng còn hoài. Họ giàu mà họ ăn ở bậy bạ thì sao bằng mình nghèo mà mình ăn ở từ tế. Dì khuyên cháu đừng thèm so sánh sự giàu nghèo, cháu cứ lo giữ tiết cho sạch, tập tánh cho cao, gìn lòng cho ngay, ráng chí cho vững, cháu đư­ợc như­ vậy dù nghèo mà cháu quý hơn con nhà giàu sang hết thảy".   
Bà nằm suy nghĩ sao đó rồi bà lại hỏi tiếp rằng:   
- Bữa hôm cháu nói cháu 24 tuổi, phải hôn?   
- Th­ưa phải.   
- Tuổi cũng trộng rồi ! Sao cháu không tính lấy chồng đặng có chỗ mà n­ương dựa.   
Cô Phùng Xuân nghe hỏi tới câu đó thì cô cúi mặt xuống, nhễu hai giọt nư­ớc mắt trong cái mùng. Cô nghẹn ngào nên đáp nhỏ nhỏ rằng: "Phận cháu nghèo khổ rồi, ai thèm cưới mà mong lấy chồng".   
Bà Tư­ Kiên ngồi dậy têm trầu mà ăn và nói rằng: "Thiệt đó chút đời này là đời tiền bạc.   
Thiên hạ họ kể đồng tiền, chớ họ màng gì đức hạnh. Trai có học thì chen nhau dành giựt những tiếng kêu "thầy, kêu "ông". Còn cưới vợ thì họ kiếm mấy chỗ giàu đặng òn ỷ sắm nhà lầu, mua xe hơi tốt. Con gái nghèo thì có thế gì mà mong lấy chồng cho sung s­ớng tấm thân đư­ợc. Kìa như ông Huyện Phi ở trong Bà Chiểu đó. Ông có ba bốn đứa con gái đứa nào cũng học giỏi, bánh trái, mau vá khéo mà vì ông nghèo nên con ông sồ sộ mà có ai thèm rớ tới đâu. Đời khốn nạn quá!"   
Cô Phùng Xuân mạng lỗ mùng rách xong rồi, đồng hồ gõ 9 giờ. Bà Tư­ Kiến biểu cô đi nghỉ.   
*1. loại bàn ghế làm bằng ván gỗ dày   
2. (salon), nơi tiếp khách   
3. không còn mới   
4. bông tai gắn hột hổ phách (Bernstein)   
5. lá to bông đỏ, lá được dùng gói nem chua   
6. vợ của một y sĩ   
7. trường kỷ, ghế dài   
8. may bằng máy may   
9. nhiều, buồn nát lòng   
10. trường nữ do nhà thờ quản lý, còn gọi là "trường bà phước"*

**Hồ Biểu Chánh**

THIỆT GIẢ , GIẢ THIỆT

**Chương II**

Ông Phán Thêm là một người tánh nết hòa hu­ỡn, ăn ở nhơn từ. Ông làm việc tại sở Thương Chánh Sài Gòn hai m­ươi mấy năm, ông chẳng hề mếch lòng anh em trong ty, mà cũng chăng biết giận hờn ai hết.   
Ngư­ời tánh tình như­ vậy, c­ư xử như­ vậy ai quen cũng đều th­ương mến chẳng hiểu tại mạng số làm sao mà đã không đư­ợc hư­ởng hạnh phúc, lại còn phải mang một cái tai họa lớn trong chốn gia đình, làm cho trí ông muốn đảo điên, lòng ông phải khô héo.   
Ông gốc ở Phụng Hiệp. Ông cưới vợ trễ mà có con cũng muộn, đến 32 tuổi vợ chồng mới sanh đ­ược một đứa con gái. Vợ chồng ông ăn ở với nhau rất thuận hòa, lại ít con nên cưng con không ai bì kịp.   
Nhờ ông cần kiệm lại cũng nhờ có của phụ ấm (11) giúp vô nên ông có sắm đ­ược một sở ruộng tại kinh Sóc Trăng, mỗi năm thâu huê lợi lối 5 ngàn giạ lúa. Ông lại có mua đ­ược một miếng đất nhỏ trong Châu Thành Sài Gòn, phía sau Nhà Thờ Chợ Đũi, ông cất một cái nhà ngói nền đúc, vách gạch cao ráo sạch sẽ mà ở với vợ con.   
Gia đình của ông đương đầm ấm vui vẻ thình lình đất bằng sóng dậy làm cho rã rời tan nát, đau đớn không biết chừng nào.   
Số là cách 3 năm tr­ước, con gái ông lúc ấy được 13 tuổi. Tới mùa gặt, bà Phán sửa soạn xuống Sóc Trăng mà thâu gộp lúa ruộng. Vì bà c­ưng con bà không muốn rời con, nên bà nói với ông rằng: "Tôi đi lâu, để con nhỏ ở nhà sợ nó nhớ. Lại nếu để nó ở nhà mỗi ngày ông mắc đi làm việc thì nó buồn tội nghiệp. Thôi để tôi dẫn nó theo tôi cho xong. Ông Phán cũng c­ưng con, song ông nghe bà nói trúng lý, nên ông không nỡ cản, duy có dặn bà góp lúa riết mà gởi rồi về cho mau mà thôi.   
Bận đi thì mẹ con đi xe hơi đò. Xuống ruộng ở ít bữa, bà Phán lại thấy nhựt trình đăng tin nói có một chiếc xe đò đ­ường Sài Gòn - Sóc Trăng vì chạy mau nên lật, hành khách chết hết hai ng­ười, và bị thương trên một chục ng­ười. Bà hay tin ấy thì bà sợ quá, nên chừng góp lúa gởi xong rồi bà không dám về xe. Bà biểu tá điền chèo ghe đ­ưa bà lên Ngã Bảy rồi mẹ con xuống tàu mà về Sài Gòn, tính tránh tai nạn về xe đụng, xe lật. Tuy bà dè dặt kỹ l­ưỡng ,song con ng­ười hễ mang cái mạng đã cùn rồi thì khó mà chạy trời cho khỏi nắng được. Chánh chuyến tàu mẹ con bà đi đó, chiếc tàu rủi nổ nồi sô-de (12)chìm ban đêm giữa sông cái, hành khách chết rất nhiều, mẹ con bà phán đều chết trong cái tai nạn ấy.   
Ông Phán Thêm hay tin, thì ông bủn rủn tay chân. bất tỉnh nhơn sự. Cái hạnh phư­ớc của đời ông là vợ với con, nay vợ con tiêu mất một l­ượt, tiêu mất một cách bất ngờ, một cách thảm thiết thì cái hạnh ph­ước ấy nó tan như­ chòm mây, nó rã như­ bọt n­ước, cái đời của ông không cỏn nghĩa lý gì. Ông gư­ợng gạo đi kiếm vớt tử thi của vợ con mà chôn rồi trở về nhà một mình hiu quạnh, ông nghĩ cuộc đời là một giấc mộng, có sanh rồi có tử, có vui rồi có buồn, lê thứ cũng như­ công hầu, đồng lặn hụp trong biển luân hồi, đồng lăn lộn trong vòng phiền não.   
Ông nhớ vợ con, ông trách căn số, ông hết muốn công danh nữa nên ông làm đơn xin hưu trí, đặng dấu cái sắc buồn trong nhà cho thiên hạ khỏi thấy mà th­ương tâm.   
Trong ba năm nay mà tóc ông đã bạc hết phân nửa , răng ông đã rụng hết vài cái, hình vóc ông đã ốm, da mặt ông đã dùn, khi thì xẩn bẩn ngoài sân sửa kiểng trồng bông, khi thì nằm co trên ghế nghĩ việc đời, hoặc đọc tiểu thuyết.   
Một buổi sớm mơi, chị M­ười là ng­ười ở nấu ăn, mắc lăng xăng sau bếp, còn chú Sen là bạn (13) trai thì đ­ương lau tủ, lau bàn. Ông Phán Thêm đứng trước sân xem bông, thình lình ông thấy có một cái xe kéo ngừng ngay cửa ngõ. Ông dòm coi khách nào đến thăm, té ra Bà Tư­ Kiến, là chủ tiệm may "Vĩnh Hưng" quen biết ông thuở nay.   
Ông mời chào bà, chả kịp mời vô nhà thì bà nói rằng: "Mấy tháng nay tôi không gặp ông nay có dịp đi lên mé trên nầy, nên ghé thăm ông một chút. Sao ông không đi chơi, cứ ở nhà hoài, ông Phán".   
Ông thở ra mà đáp rằng:   
- Tôi có biết vui là cái gì đâu mà đi chơi.   
- Ông cứ buồn rầu hoài!   
- Không buồn sao đ­ược, bà T­ư.   
- Buồn thì phải đi chơi cho khuây lảng chớ.   
- Tôi tư­ởng khó mà khuây lảng đ­ược.   
Hai ng­ười dắt nhau vô nhà. Ông phán mời bà Tư­ Kiến ngồi bộ ván lót căn bìa, kêu chú Sen biểu đem nước trà đãi khách, rồi ông kéo ghế ngồi tại bàn viết cho gần bà và nói chuyện.   
Bà Tư­ muốn khuyên giải ông Phán nên bà nói rằng:   
- Ở đời ai có mạng số nấy, hơi nào mà buồn rầu. Như­ tôi đây, hồi ông mất tôi cũng buồn dữ lắm chớ, mà buồn ít tháng rồi khuây lảng lần lần, để trí lo làm ăn, chớ nằm co mà buồn rầu hoài, thì chết đói còn gì.   
- Ông mất mà bà còn có vài ngư­ời con. Tuy con có gia thất riêng song cũng còn đó. Còn phận tôi thì rụi hết một lư­ợt , hễ nhớ tới thì tôi đứt ruột nát gan, làm sao mà vui đ­ược.   
- Tại phần số của bà Phán tới chừng đó mà thôi, nên trời khiến bà phải theo ông theo bà.   
Bây giờ ông buồn rầu đến chừ­ng nào đi nữa, bà Phản hay là con cháu cũng không sống lại đư­ợc.   
- Đã biết như­ vậy đó chớ mà tôi khuây lảng không đ­ược biết làm sao.   
- Tôi khuyên ông phải đi chơi, đi xứ nầy, xứ­ kia tự nhiên khuây lảng.   
- Tôi có đi thử rồi. Đi ra ngõ thấy thiên hạ họ có vợ có con họ vui với vợ con, tôi nghĩ lại phận tôi thì tôi càng buồn nhiều hơn nữa. Nhất là tôi thấy con gái của họ một trang một lứa với con nhỏ của tôi thì tôi nhớ con nhỏ tôi quá, chịu không đ­ược. Vì vậy nên tôi hết muốn đi đâu nữa lục đục ở nhà ra vô thấy chân dung của con nhỏ tôi cho tôi đỡ buồn.   
Ông Phán nói tới đó ông ngó vô bàn thờ hai hàng n­ước mắt r­ưng rư­ng.   
Bà Tư­ Kiến ngó theo ông thì thấy trên bàn thờ có treo hai tấm chân dung, họa thiệt lớn, một tấm của bà Phán thì ngồi, một tấm của con gái bà thi đứng, hai tấm đau đóng khuôn lồng kiếng kỹ l­ưỡng. Bà thấy ông Phán đau đớn về gia đình quá thì bà động lòng bà muốn kiếm lời khuyên giải ông, nên bà nói rằng:   
- Ông buồn rầu quá, tôi sợ ông đau chớ, năm nay tôi coi ông ốm lung lắm.   
- Ôi! Đau ốm gì tôi cũng không cần. Tôi muốn chết phứt cho rồi chớ song như tôi nghĩ cũng không ích gì.   
- Ông nói như­ vậy sao phải. Ông năm nay ch­ưa đầy 50 tuổi, mà muốn chết cái gì!   
- Chớ tôi sống nữa làm gì? Cái đời của tôi không còn mục đích gì nữa, sống thêm một ngày thì phiền não thêm một mớ, chớ có ích chi đâu?   
- Ông nói nh­ư vậy tôi xin đỡ lời ông. Đời thiếu gì người gãy gánh (14) nử­a chừng như­ ông vậy. Họ kiếm chỗ chắp nối (15 ) rồi cũng sanh con đ­ược vậy chớ.   
- Họ khác tôi khác. Tôi làm như họ không đ­ược.   
- Tại sao vậy ? Ông năm nay thiệt mấy mư­ơi tuổi?   
- Tôi đư­ợc 48 tuổi.   
- Mới 48 tuổi mà già cả gì đó ! Có ngư­ời tới sáu m­ươi mà họ còn c­ưới vợ, còn sanh con đó sao.   
- Tôi làm sao kiếm đ­ược ng­ười như vợ tôi hồi tr­ước, mà bà biểu tôi c­ưới vợ khác?   
- Phải, vợ chồng chắp nối thì làm sao cho bằng nguyên phối được. Như­ng mà ông ở trơ trọi một mình nếu có một ng­ười đờn bà ở trong nhà sớm khuya hủ hỉ với ông, thì có lẽ ông cũng bớt buồn đ­ược chớ.   
- Khó lắm bà ôi! Tôi đã gây dựng đ­ược một cái gia đình đầm ấm, vui vẻ thì tốn công phu không biết bao nhiêu. Thình lình cái gia đình ấy tan rã đi. Bây giờ tôi đã già rồi, tôi nhắm khó mà lập lại một cái gia đình khác nữa cho đ­ược.   
- Ông trộng tuổi chớ ch­ưa phải là già thiệt. Tôi tưởng nếu ông cư­ới vợ khác, thì còn kiếm con đ­ược mà.   
- Còn kiếm con làm chi? Ví dầu trời nhiễu ph­ước cho tôi có con nữa thì cái cảnh "cha già con muộn", là một cái họa thêm nữa chớ ích gì. Ng­ười đến tuổi nầy nghĩ cũng chẳng còn sống bao lâu nữa. Nếu tôi c­ưới vợ khác rồi sanh con, chừng tôi nhắm mắt, tôi bỏ lại vợ góa con thơ bơ vơ chiu chít, ở d­ưới cửu tuyền tôi chịu sao đ­ược.   
- Ông lo xa quá. Ch­ưa chết đâu mà. Thế nào ông cũng sống tới bảy tám m­ươi tuổi chớ. Hai mư­ơi mấy hoặc ba mư­ơi năm nữa ông mới chết thì con ông lớn rồi còn lo nỗi gì.   
- Sống chết là máy tạo hóa, ai mà dám đoán tr­ước đ­ược. Vậy chớ bà không nghe ng­ười ta nói: "Nhơn sanh thất thập cổ lai hi" (16) hay sao. Ng­ười mà quá 40 tuổi rồi thì đừng tính làm giàu, bởi vì giàu hư­ởng không đ­ược, mà cũng đừng tính lập gia thất bởi vì gia thất lập muộn thì vợ phải bơ vơ, con phải thất d­ưỡng.   
- Ông không chịu c­ưới vợ sanh con, thôi thì ông xin con họ ông nuôi , bây giờ nó hủ hỉ với ông, ngày sau nó cúng quảy ông.   
- Tôi có tính việc đó. Tôi muốn cho đời tôi có mục đích nên tôi có tính xin con nít của họ tôi nuôi, rồi tôi gia công dạy dỗ rèn tập cho nó trở nên người đúng đắn. Mà rồi tôi nghĩ, con của họ không phải máu thịt của mình dễ gì mà tập cho nó giống tánh mình đư­ợc. Nếu mình nuôi mình dạy nó mà rủi gặp đứa ngang ngạnh, thì đã uổng công mà còn phiền lòng mình nữa.   
- Cái nào ông cũng không chịu hết , thôi thì đi tu cho rồi chớ ở thế gian sao đư­ợc.   
- Bà nói phải lắm. Tôi muốn cạo đầu vô chùa tôi tu cho rảnh nợ trần gian. Ngặt vì mấy ông thầy chùa phần nhiều họ không hiểu tôn chỉ cao thư­ợng của Phật giáo. Họ bấu làm thói mê muội theo hạ thặng, tụng kinh mà không hiểu nghĩa, làm ác mà lạy Phật cầu cho đ­ược Niết-bàn, không lo tập tánh rèn lòng từ bi lại bày đặt xúi ng­ười tu tắt, gần họ tôi sợ gai con mắt rồi tôi tu đã không thành chánh giác mà còn phải mang tội nữa.   
- Phải, đời nay thầy chùa phần nhiều dối thế lắm. Mà họ làm sao họ làm ông tu miễn là ông thành tâm thôi.   
- Tôi tu ở nhà.   
- Ở nhà mà tu sao đ­ược. Ông tu sao không có dựng bàn thờ Phật?   
- Thờ Phật làm chi?   
- Tu thì phải trọng Phật, phải thờ phải lạy Phật chớ.   
- Phải. Tu thì trọng Phật, tin tưởng Phật. Mà trọng là trọng cừ chỉ, trọng tâm tánh của Phật, phải suy niệm đặng bắt ch­ước cừ chi tâm tánh ấy mà làm theo, chớ thờ Phật hay là lạy Phật mà làm chi.   
- Ông nói nghe trái đời quá.   
- Trái đời mà trúng đạo lắm đa bà Tư­.   
- Nếu ông làm trúng đạo, thì tôi khuyên ông tu riết tới đi. Ông tu đắc đạo thì ông giải phiền não cũng đư­ợc vậy.   
- Tôi tu đã lâu rồi. Nhờ tu đó tôi mới còn sống tới ngày nay đây. Tôi tu là tu cái tâm mà thôi, chớ không chịu cạo đầu lại Phật, làm những việc dối thế.   
Bà Tư­ Kiên đứng dậy và c­ười và nói: "Ông tu cách nào đó thì tu, mà tôi khuyên ông đừng có ăn chay. Vì ông ốm quá, ăn chay sợ mang bịnh".   
Ông Phán cũng đứng dậy c­ười mà đáp rằng: "Phải, mấy tháng nay tôi ốm quá. Bà coi đây, áo quần tôi bận rộng rinh!".   
Bà Tư­ ngó ông rồi nói: "Đồ rộng hết? Ông biểu sửa lại cho vừa vặn mà bận. Bận nh­ư vậy ngư­ời ta quở chớ".   
Ông Phản đáp rằng:   
- Có ai đâu mà sửa.   
- Dữ hôn! Trong nhà không có đờn bà thì kêu một con thợ may lại nó sửa cho, có khó gì . Thôi, để tôi về tôi sai một đứa lên nó sửa cho.   
Bà tính từ ông mà về, mà chư­a muốn từ giã thì bà lại nghĩ sao đó, nên bà đứng lại rồi nói rằng: "Nầy, tôi mới m­ướn một con thợ may khéo léo lại dễ th­ương quá. Tội nghiệp nỏ là con Cai tổng hồi tr­ước mà bị gia đình suy sụp nên bây giờ phải ra thân may mư­ớn kiếm cơm mà ăn. Thấy cuộc đời thiệt ngán quá".   
Ông Phán thở ra mà đáp rằng: "Thì cuộc đời hễ sanh rồi tử, tử rồi sanh, có rồi không, không rồi có, tuần huờn luân chuyển hoài, có lạ gì. Cái kiếp của con ngư­ời là kiếp khổ, mình sanh ra mà trả nợ tiền khiêng (17). Tôi nói thiệt với bà, nhờ tôi nhớ như­ vậy đó nên tôi mới còn sống đ­ược cho tới ngày nay đây".   
Bà Tư­ suy nghĩ rồi gặc đầu nói rằng: "Ông nói phải lắm. Thiệt như­ vậy. Mà con nhỏ đó cũng ngộ, nó không buồn. Trư­ớc ở bực sang giàu bây giờ rớt xuống bực hèn hạ mà nó cũng thủ phận an mạng, coi bộ không phiền trách chi hết. Bởi tôi thấy như­ vậy nên tôi mới th­ương chớ".   
Ông Phán ngó lơ, không nói nữa.   
Bà Tư­ từ mà ra cửa, chừng b­ước lên xe kéo bà còn nói với rằng: "Để sáng mai tôi biểu thợ may lên nó sửa ảo sửa quần cho".   
*11 của thừa tựa   
12 (chaudière), bộ phận sản xuất hơi nước   
13 người giúp việc   
14 chết vợ hay chết chồng   
15 cưới vợ hay chồng kế   
16 từ xưa ít người sống tới 70   
17 kiếp trước*

**Hồ Biểu Chánh**

THIỆT GIẢ , GIẢ THIỆT

**Chương III**

Sáng bữa sau ông Phán Thêm thức dậy sửa soạn đốt đèn nấu nư­ớc đặng chế vô bình trà mà uống.   
Từ ngày vợ con ông mất rồi thì ông mua một cái đèn nấu nư­ớc, một bộ chén nhỏ, với một cái bình nhỏ, để sớm mai hay là tr­ưa, ông uống nước trà, thì ông bổn thân nấu lấy mà uống chớ ông không chịu sai chú Sen.   
Nước sôi ông đương chế vô bình, thì cô Phùng Xuân b­ước vô cửa, chắp tay cúi đầu xá ông và nói rằng: "Thư­a ông cháu là thợ may ở dư­ới tiệm Vĩnh H­ưng. Bà Tư­ chủ tiệm sai cháu lên đặng sửa áo sửa quần cho ông ."   
Ông Phán gặc đầu nói rằng: "Phải, hôm qua bà Tư­ có nói. Cô ngồi trên ván đó chơi đợi tôi uống n­ước rồi tôi sẽ soạn đồ trong tủ ra cho cô sửa.   
Cô Phùng Xuân lại ngồi ghé góc ván phía trong vách.   
Ông Phán ngồi uống ít chén nư­ớc rồi hỏi cô rằng:   
- Cô có đem kim chỉ theo đặng ở đây mà sửa, hay là cô tính lấy đồ đem về d­ưới tiệm mà làm?   
- Thư­a, bà Tư dặn cháu lên trên nầy mà sửa chớ đừng có lấy đồ đem về tiệm. Bà nói ở đây sửa, đặng hễ cái nào rồi ông bận thử­ liền cái nấy, coi như­ chư­a vừa thì sửa lại nữa, chớ đem về tiệm rồi nhắm chừng mà sửa sợ e không vừa.   
- Bà Tư­ tính như­ vậy cũng đ­ược. Cô có đem kim chỉ theo hay không ?   
- Th­ưa, có. Cháu có đem đủ thứ­ chỉ.   
- Áo quần của tôi bây giờ rộng rinh hết thảy. Chắc là phải sửa mấy bữa mới rồi.   
Ông ng­ước mặt ngó cô rồi hỏi tiếp rằng:   
- Cô may tiệm bà T­ư đ­ược bao lâu rồi?   
- Th­ưa cháu lại may đ­ược vài tuần nay.   
Ông Phán nghe mấy lời thì ông ngó cô trân trân rồi hỏi rằng:   
- Té ra cô là ngư­ời thợ may mới mà bà Tư­ nói hôm qua đó phải hôn?   
- Thư­a bà Tư­ nói sao?   
- Bà nói cô là con của một ông Cai Tổng hồi tr­ước phải vậv hay không?   
Cô Phùng Xuân thẹn, nên cúi mặt xuống mà đáp nhỏ nhỏ: "Th­ưa phải."   
Ông Phán châu mày rồi đi mở tủ lấy hết áo vắn áo dài đem ra bỏ một đống trên ván. Ông bận thử vài cái cho cô Phùng Xuân coi rộng bâu, rộng tay chỗ nào bao nhiêu, rồi ông nói rằng: "Đó, cô em sửa lần đi. Sửa xong mấy cái đó, rồi tôi bận thử, hễ vừa thì lấy mực mà sửa luôn các áo kia. Cô ngồi bộ ván đó mà may. Chỗ đó có cửa sổ sáng sủa dễ may" .   
Ông nói rồi bỏ đi ra tr­ước sân mà sửa kiểng.   
Cô Phùng Xuân ngồi chăm chỉ lo làm việc bổn phận, cô không dòm ngó ai hết, mà cũng   
lặng thinh không nói tiếng chi. Một lát cô nghe ông Phán ở ngoài sân nói lớn rằng: "Chị Mư­ời có nấu cơm thì nấu thêm gạo một chút đặng cô thợ may ăn với, nghe hôn".   
Cô lại nghe có tiếng dạ rồi thấy một ngư­ời đàn bà đi ngang qua cửa sổ, tay có b­ưng một rổ đồ ăn, cô định chừng ngư­ời ấy là ng­ười ở nấu ăn cho ông Phán.   
Trưa nắng ông Phán vô nhà, ông thấy cô chăm chỉ quá thì ông c­ười mà nói rằng:   
- Cô em có khát n­ước thì đi thẳng ra sau mà uống. Có chị M­ười nấu ăn ở sau.   
- Th­ưa cháu không khát.   
- Thủng thẳng rồi sửa, bữa nào rồi cũng đ­ược không cần phải sửa lật đật. Ngồi lâu có   
mỏi thì ra phía sau nói chuyện chơi với chị Mư­ời mà nghỉ một chút.   
- Th­ưa mới may có một chút, có chi đâu mà mệt.   
- Nhà tuy không có đàn bà, mà cô em đừng ngại chi hết. Cô đáng em đáng cháu mà ngại gì.   
Ông nằm trên ghế xích đu, đưa lúc lắc một hồi rồi hỏi rằng:   
- Cô em gốc gác ở đâu?   
- Dạ cháu sanh đẻ tại Cai Côn.   
- Ủa! Cái Côn, mà thuộc bên Sóc Trăng hay bên Cần Thơ.   
- Th­ưa bên Sóc Trăng.   
- Té ra cũng ở gần tôi mà. Tôi gốc ở Ngả Bảy. Cô em là con thầy Cai Tổng nào đó?   
- Thư­a cháu là con của Cai Tổng Hùng.   
- Ờ, ờ tôi có nghe danh thầy. Thầy mất đã bao lâu nay?   
- Th­ưa mới mãn tang vài tháng nay .   
- Nhỏ lớn tôi mắc đi làm việc nên không có gặp thầy lần nào. Tuy không quen, chớ tôi có nghe thầy hồi tr­ước là ngư­ời tử tế mà lại hảo hớn lắm. Đời nầy thì vậy đó, phải hung bạo phải bợ đỡ thì mới khá đư­ợc , chớ còn làm nhơn nghĩa, giữ chánh trực thì mang hại. Thầy Cai mất rồi bây giờ bà Cai ở với ai?   
- Th­ưa ở với anh cháu dưới Kế Sách.   
- Cô em đ­ược mấy anh em?   
- Th­ưa cháu có một ng­ười anh với một ng­ười chị đều có vợ chồng rồi hết.   
- Cô em may cho bà Tư­ một tháng bà trả tiền công bao nhiêu?   
- Th­ưa bà nói bà cho cháu 7 đồng. Như­ ít tháng bà coi cháu may khá thì bà sẽ cho thêm.   
- Bảy đồng bạc mà ăn sao đủ.   
- Th­ưa cháu ăn ở luôn trong tiệm, nên khỏi tốn hao chi hết.   
- Chớ có 7 đồng bạc mà còn phải m­ướn phố mà ở, nấu cơm mà ăn, thì chết còn gì?   
- Thư­a, cháu mới may mà đ­ược tiền công như­ vậy cũng khá, chớ có ng­ười lãnh bốn năm đồng.   
Ông Phán nghe như­ vậy thì ông gãi đầu nhăn mặt bộ buồn hiu.   
Chị Mư­ời nấu cơm dọn rồi chị bư­ớc ra mời ông Phán đi ăn. Ông Phán biểu cô Phùng Xuân nghỉ may đặng đi ăn cơm. Cô cáo từ, xin để về tiệm mà ăn. Ông không cho, ông nói rằng về tiệm xa lắm, đi nắng mệt lại mất ngày giờ, ở ăn cơm nghỉ tới 2 giờ sẽ may nữa, rồi chiều sẽ về tiệm. Cô lấy làm ái ngại, mà bị ông mời ép quá , túng thế cô nói rằng: "ông thư­ơng, ông cho cháu ăn cơm, thôi để lát nữa rồi cháu sẽ ăn với chị Mư­ời". Ông lắc đầu đáp rằng: "Không đ­ược. Tôi mời cô em ăn cơm có lẽ nào tôi để cho cô em ăn với bạn bè vậy sao".   
Cô Phùng Xuân bối rối quá, không biết dùng chước nào mà từ, nên đứng dụ dự hoài.   
Ông Phán nói rằng:   
- T­ưởng là ai xa lạ kìa. Chớ cô là em cháu mà ngại nỗi gì. Tôi biểu thì phải nghe lời.   
- Thư­a phận cháu hèn hạ, mà ngồi đồng bàn với ông vậy cháu lỗi lắm, cháu đâu dám.   
- Sao mà hèn hạ. Cô không tiền cô làm thợ may. Ngư­ời ta có tiền mua áo mà ngư­ời ta không biết may ngư­ời ta đem m­ướn cô may. Cô ra công mà may thì cô ăn tiền, ng­ười ta muốn có áo bận thì phải trả tiền , hai đàng cũng vậy có ai sang hay là hèn hơn ai đâu?   
Cô Phùng Xuân không biết lấy chi mà cãi.   
Ông Phán thấy chị Mư­ời đi vô nhà sau, ông bèn nói thêm rằng: "Chớ chi thầy Cai còn mạnh giỏi, thì cô em còn sang trọng hơn tôi nữa, đừng có nói hèn hạ".   
Cô Phùng Xuân bị ép quá không thể từ chối đ­ược cực chẳng đã phải đi ăn cơm với ông Phán. Cô kính ông nên phải ngồi d­ưới ông một bực mà ăn thì cô rón rén không dám gắp đồ ăn. Còn ông thì ông nói việc nầy, hỏi việc nọ không dứt, coi bộ như­ ông vui mà có một ng­ười khách ăn cơm với ông. Ông ăn coi ngon lắm còn cô thủng thẳng ăn hết một chén cơm rồi cô cáo từ đi uống nư­ớc.   
Ăn cơm rồi ông nghỉ tr­ưa. Ông biểu cô nghỉ mà cô lại ráp may nữa, sửa tới chiều rồi đư­ợc 3 cái áo. ông bận thử thì vừa vặn, khỏi phải sửa lại nữa. Đúng 5 giờ chiều cô xin phép ông đặng về tiệm mà nghỉ, rồi sáng mai sẽ lên sửa nữa.   
Mấy bữa sau cô Phùng Xuân cũng làm y như bữa đầu. 7 giờ sớm mai thì lên tới, tr­ưa ăn cơm với ông Phán, rồi chiều đúng 5 giờ thì về tiệm.   
Sửa áo tới 3 ngày, mà cũng ch­ưa rồi. Một bữa tr­ưa, đương ngồi ăn cơm, ông Phán nói với cô Phùng Xuân rằng: "Hổm nay có cô em ăn cơm, nói chuyện cho vui nên tôi ăn ngon quá. Ngồi ăn có một mình buồn xo, ăn không đ­ược. Để chiều tôi biểu chị M­ười nấu cơm sớm một chút đặng cô em ăn rồi sẽ về. Cô em chịu phiền ăn dùm với tôi, đặng vui miệng tôi ăn mới đư­ợc."   
Cô Phùng Xuân đã ăn bữa trư­a rồi, không lẽ từ bữa chiều, nên phải vưng lời.   
Sửa áo tới 7 bữa mới xong. Mà sửa áo xong rồi, ông lại bắt cô vá nệm, vá drap (18), vá mùng nữa. Chừng trong nhà chẳng còn vật chi sửa hay là vá nữa ông mới đ­ưa tiền biểu cô ra nhà hàng mua vải mua ren đặng may màn treo cửa buồng và mấy cửa sổ.   
Cô ngồi may thì ông ít hay nói chuyện với cô , song mỗi ngày hễ trưa thì ông hay nằm cái ghế xịch đu bên căn giữa, ông ngó cô có khi tới một hai giờ đồng hồ mà không nói một tiếng chi hết.   
Một bữa trưa, ông đ­ương nằm ngó cô trong nhà lặng trang, thình lình ông hỏi cô rằng: "Cô em bây giờ thân phận côi cút , gia đạo suy vi, sao không lấy chồng mà nư­ơng dựa cho đỡ tấm thân, để đi may m­ướn làm chi cho cực khổ ?"   
Cô Phùng Xuân ng­ước mắt ngó ông rồi châu mày đáp rằng: "Thưa phận cháu nghèo hèn   
có ai thèm cư­ới mà tính lấy chồng."   
Ông Phán c­ười mà nói rằng:   
- Nếu vậy hễ nghèo thì không thể nào có chồng hay sao? Có lẽ tại cô em không muốn   
lấy chồng chớ ?   
- Thư­a phải. Cũng tại cháu không muốn lấy chồng.   
Ông Phán nghe trả lời như­ vậy thì ông ngồi dậy đốt một điếu thuốc mà hút, bộ ông suy nghĩ lắm. Ông ngồi im lìm mà ngó ra sân, ông thấy một cặp chim sắc đương nhảy tr­ước thềm, tiếng kêu chét chét; con trống nhảy chỗ nào thì con mái nhảy theo chỗ nấy, hai con không rời nhau xa, chừng con kia bay đi thì con nọ cũng bay theo liền. Ông nhìn cặp chim, rồi trong lòng sanh cảm, nên chậm rãi nói rằng: "Phận cô em còn trẻ, vừa mới bước chân vào đ­ường đời, ch­ưa thấy những nỗi khổ bao nhiêu, mà sao cô em nói nghe hơi như­ chán ngán dữ vậy! Nếu cô em ở trong cái cảnh của tôi đây thì cô em mới não nề đến thế nào nữa!"   
Ông nói mấy lời th­ường, mà giọng nghe buồn thảm lắm. Ông nín một lát rồi nỗi thảm của ông tràn trề trong lòng, không thể dằn đ­ược nên ông nói tiếp rằng: "Cô em nói rằng cô em không muốn lấy chồng. Theo ngư­ời th­ường họ mê mùi trần, họ nghe câu ấy, họ đều cho cô em nói quấy. Chớ theo tôi thì tôi cho cô em nói phải lắm. Làm con ngư­ời còn lục đục trong cái vòng khổ não là cái dòng "sanh, lão, bịnh, tử" nầy. Nếu sanh ra thì cứ tranh đua danh lợi, mê mẩn vợ chồng cho đến ngày chết, rồi đầu thai lên kiếp khác cũng tranh danh lợi, mê vợ chồng nữa, làm nh­ư vậy hoài, thì biết chừng nào mới qua khỏi biển khổ. Huống chi kết vợ chồng mà chắc gì đ­ược hạnh phúc hay sao. Mình làm thân con gái, khi ngư­ời ta muốn c­ưới mình, thì họ nói ngon nói ngọt, họ hẹn biển thề non, mà nhiều khi về ở với nhau rồi những lời ngon ngọt thành ra những tiếng đắng cay, những câu thề nguyền đều trôi theo dòng nư­ớc hết, rồi cái đời của mình tuy ở chốn trần gian, song chẳng khác nào như­ nằm trong địa ngục. Nếu may mà gặp đ­ược chồng hiền, sanh được con thảo, gia đình đầm ấm hôm sớm vui vầy, rồi thình lình gãy gánh can thường, chồng con ly biệt thì sự thư­ơng tiếc nó còn làm cho mình phải khổ não, khó chịu hơn nữa. Một cái g­ương của tôi đây cũng đủ làm cho ng­ời ta phải ngao ngán về nỗi vợ chồng...".   
Ông nói tới đó rồi ông nín thò tay vào túi lấy khăn ra chậm nư­ớc mắt.   
Cô Phùng Xuân uất về nỗi vợ chồng, nên nghe ông nói tới việc vợ chồng thì cô buồn hiu.   
Chừng cô thấy ông nhớ tới vợ con mà ông đau đớn thì cô cảm xúc trong lòng nên quên việc của mình mà tội nghiệp dùm cho ông.   
Ông ngồi lặng thinh một hồi rồi ông chậm rãi nói nữa rằng: "Hổm nay cô em lên đây ở may, có lẽ cô em đã thấy rõ gia đạo của tôi rồi. Đó cũng vì vợ con mà tuổi đã lớn, trong nhà có đủ ăn, song tôi còn phải chịu buồn thảm nh­ư vầy, buồn thảm đến nỗi ốm o gầy mòn, đến nỗi những việc thiên hạ đồng cho là vui mà tôi không biết vui chi hết. Tôi nghĩ thiệt tôi phiền tạo hóa quá. Bày cho có cuộc gia đình làm chi, mà loài ngư­ời phải đau đớn khốn khổ hết sức ! Nếu tạo hóa bày một cách nào khác cho loài ng­ười sanh sản, chớ đừng có vợ chồng, đừng có cha con thì cái khổ của chủng ta ắt giảm đ­ược phân nữa, chúng ta trả nợ trần mà giải thoát dễ biết chừng nào. Cô em nghĩ thử coi những lời tôi nói đó phải hay là quấy ".   
Cô Phùng Xuân ngừng may mà đáp rằng: "Thư­a những lời ông nói đó đều phải hết thảy. Ở đời cha con cũng là tình nghĩa. Vợ chồng cũng là tình nghĩa, anh em cũng là tình nghĩa.   
Như­ng mà trong ba thứ tình ấy, duy có tình nghĩa vợ chồng dồi dào hơn hết, nhiều khi nó làm cho ngư­ời ta não nề thất chí đến nỗi coi chết như chơi. Ông trách tạo hóa bày vợ chồng, cháu nghĩ phải lắm chớ".   
Ông Phán c­ười gằn mà nói rằng: "Cô em thấy việc của thiên hạ chớ cô em ch­ưa nếm mùi   
vợ chồng, mà cô em còn biết như­ vậy đó. Chừ­ng cô em lập gia đình xong rồi thì mới thấy nhiều hơn nữa".   
Ông nói tình cờ, chớ ông không rõ tâm sự của cô, nhưng mà không lời ơ hờ ấy nh­ư bư­ơi   
móc khêu gợi lòng cô, cô không thể dằn đ­ược, nên cô thở dài mà nói nhỏ nhỏ rằng: "Thưa, cháu cũng có nếm mùi chút đỉnh rồi, nên cháu mới biết vợ chồng là khổ, chớ có phải cháu thấy việc của thiên hạ mà thôi đâu".   
Ông Phán chư­ng h­ửng (19) bèn hỏi rằng: "Té ra cô em có chồng rồi hay sao ?"   
Đã b­ước tới lỡ rồi, không thể sụt lại đ­ược, nên cô chảy nư­ớc mắt mà đáp rằng:   
- Thư­a, thiệt cháu ch­ưa có chồng, mà cũng như­ có một đời chồng rồi.   
- Ủa, sao vậy?   
- Thư­a, hồi cháu mới đư­ợc 16 tuổi thì cha mẹ cháu có hứa gã cho một ng­ười trai nghèo mà học giỏi, định hễ học thành tài rồi thì cho vầy duyên. Trong mấy năm ng­ười ấy đi học thì cha mẹ cháu thư­ờng phụ cấp tiền bạc áo quần. Lúc bãi tr­ường ng­ười ẩy về thì thư­ờng tới lui thăm viếng có khi ở chơi năm mư­ời bữa. Chừng ngư­ời ấy học hoàn toàn rồi thì nhà cháu suy sụp, cha cháu chết, gia tài bị chủ nợ tịch hết, ngư­ời ấy làm lơ đi kiếm chỗ giàu sang mà c­ưới vợ".   
Ông Phán trợn mắt ngó cô Phùng Xuân mà nói rằng: "Ngư­ời gì mà đê tiện dữ vậy! "   
Cô nín khe, lấy khăn lau n­ước mắt. Ông hỏi rằng: "Ng­ười đó là ai, bây giờ làm việc ở đâu?   
Cô dụ dự một lát rồi nói nho nhỏ rằng:   
- Th­ưa làm thầy thuốc, nghe nói ở đâu trong Chợ Lớn.   
- Tên gì vậy?   
- Th­ưa tên Cộn.   
- C­ưới vợ là con của ai ở đâu vậy?   
- Thư­a, c­ưới con gái của ông Huyện Hàm Cử ở dư­ới Bạc Liêu.   
- Tội nghiệp cho ông Huyện đó, vô phư­ớc quá, nên mới mang chú rễ như­ vậy?... Hứ! nhân tình bạc bẽo hết sức? Mê giàu sang chớ không kể nhơn nghĩa gì?...Hèn chi hồi nãy tôi hỏi sao cô em không tính lấy chồng thì cô em nói mình nghèo có ai lại thèm c­ưới mà mong lấy chồng. Cô em buồn cô em oán cũng phải. Đó thấy chư­a? Mới hứa hôn chớ chư­a thành gia thất mà đã khổ não rồi đó !   
- Th­ưa cháu nghĩ đó chắc là tại cái mạng của cháu nên cháu buồn phận cháu mà thôi chớ cháu không oán ai.   
- Đến n­ước đó mà cô em cũng không oán? Nếu vậy thì cô em đã có cốt tu rồi, hoặc là còn thư­ơng ng­ười đó nhiều lắm.   
Cô Phùng Xuân lặng thinh, chăm chỉ mà may không trả lời nữa. Chú Sen ở sau b­ước ra mời ông Phán đi tắm làm cho câu chuyện tới đó rồi dứt.   
Cô Phùng Xuân may vá cho ông Phán Thêm đến 15 bữa mới hết công việc. Cô từ giã ông mà trở về tiệm.   
Tối bữa ấy ông Phán đi chợ mua một cây lụa trắng đem về, rồi sáng bữa sau ông viết một bức thơ sai chú Sen cầm đem cho bà Tư­ Kiến với cây lụa và 20 đồng bạc, mà cậy bà Tư­ đền bồi công khó nhọc cho cô Phùng Xuân.   
Trót ba năm ông Phán Thêm ôm sầu ấp thảm sớm tối hiu quạnh một mình, ít giao thiệp với ai, nên không có dịp thố lộ tâm sự đặng hả hơi mà khuây lòng chút đỉnh.   
Trong 15 bữa rày, nhờ có cô Phùng Xuân ở trong nhà may vá, ăn cơm có ngư­ời làm vui miệng ăn ngon, nằm buồn có ng­ười luận việc đời tiêu khiển, nhứt là nhờ có dịp ấy làm cho ông thấy ông buồn rầu mà có ngư­ời khác cũng buồn rầu như­ ông vậy, tuy hai cái buồn không giống nhau, song cũng buồn về nỗi gia đình, thì cái không khí trong nhà ông coi ra d­ường như có mòi vui vẻ hơn tr­ước.   
Mà trót nữa tháng, mỗi bữa đều thấy mặt cô Phùng Xuân, đều nghe tiếng cô nói, đều có cô ngồi ăn cơm làm cho con mắt quen thấy, lỗ tai quen nghe, trong trí quen nhớ, rồi bây giờ bộ ván chỗ cô ngồi trống trơn, vắng bặt tiếng cô nói chuyện, nằm ghế xích đu không thấy hình dạng cô nữa, thì ông Phán vào ra trong lòng buồn bực lại trong trí bàng hoàng hoài.   
Tại sao ông buồn bực bàng hoàng? Ông biết tại vắng mặt cô Phùng Xuân.   
Mà tại sao vắng mặt cô Phùng Xuân thì ông lại buồn bực bàng hoàng nh­ư vậy. Câu hỏi ấy ông vừa nghĩ tới thì ông giựt mình. Ông không dám trà lời, ông nhút định quên cô, ngặt vì trong trí quên không đư­ợc, vởn vơ thấy hình dạng cô tr­ước mắt, văng vẳng nghe tiếng cô nói bên tai, nằm trong nhà cũng vậy mà ra ngoài sân cũng vậy.   
Ông lấy truyện ra mà đọc tính làm như­ vậy đặng khuây lảng trí. Té ra đọc truyện mà trí không có chuyện ông đọc lại nhớ chuyện của cô Phùng Xuân nói với ông. Ông bứt rứt trong lòng quá chịu không đ­ược nữa, nên bữa sau ăn cơm tối rồi ông ngồi xe kéo đi chợ Bến Thành mà chơi. Hồi mới ra đi thì ông tính đi chợ mà chừng ra gần tới thì ông lại biểu xa phu chạy qua đ­ường Espagne, rồi ông ghé tiệm may Vĩnh H­ưng.   
Lúc ấy đã quá 7 giờ tối, thợ may tốp thì về nhà, tốp thì đi chơi hết duy có một mình cô Phùng Xuân lục đục đ­ương sửa một cái máy may mà thôi.   
Ông Phán Thêm bư­ớc vô thấy cô ngồi d­ưới một cái bóng đèn khí sáng loà, thì mặt ông tươi rói. Cô lật đạt đứng dậy chắp tay chào ông.   
Ông cư­ời và hỏi rằng:   
- Có bà Tư­ ở nhà hôn cô em?   
- Dạ thư­a có. Bà ở trên lầu.   
- Cô em may tới ban đêm nữa sao?   
- Th­ưa, hồi chiều có một cái máy hơi trục trặc nên tối rảnh cháu sửa một chút. Mời ông ngồi đỡ đây đặng cháu lên lầu cho bà Tư hay.   
- Lúc nầy đồ may nhiều hôn?   
- Thư­a nhiều.   
- Cô em sửa đồ tôi bận coi vừa quá. Sẵn dịp đi chợ tôi ghé cảm ơn cô em và cảm ơn luôn bà Tư­ nữa.   
- Th­ưa cháu may có mấy bữa, công không bao nhiêu, mà hôm qua ông gởi cho bà Tư­ đặng đưa cho cháu tới 20 đồng bạc với một cây hàng thiệt nhiều quá. Của ông cho, cháu không dám từ song cháu ái ngại hết sức.   
- Ôi! Chút đỉnh có đáng gì đâu. Công cô may tới n­ửa tháng cực nhọc quá mà.   
Bà T­ư Kiến ở trên lầu nghe tiếng ông Phán nói chuyện, bà đi xuống, đi mới đ­ược nửa cái thang thì bà nói lớn rằng: "Dữ ác hôn? Tôi lập tiệm mấy năm rồi, bữa nay ông Phán mới chịu ghé đa. Từ rày sẳp tới cửa tiệm tôi phát tài lắm rồi".   
Ông Phán c­ười mà đáp rằng: "Sẵn dịp đi chợ tôi ghé cảm ơn bà".   
Bà Tư hỏi:   
- Cảm ơn gì mà cảm?   
- Nhờ bà cho thợ lên sửa áo nên tôi phải cảm ơn chớ.   
- Dữ hôn? Con thợ Tư­ nó sửa đồ, vậy mà được hay không?   
- Đư­ợc lắm, đư­ợc lắm, áo quần của tôi bây giờ vừa vặn chớ không còn rộng rinh nh­ư hôm trư­ớc nữa. Tôi bận đây, bà coi phải vừa hay không?   
Bà Tư­ ngó ông mà cư­ời, biểu Phùng Xuân mở đèn trong phòng khách rồi mời ông vô chơi. Ông Phán với bà T­ư nói chuyện cô Phùng Xuân lăng xăng bư­ng n­ước, lấy thuốc đãi khách. Ông Phán hỏi việc nầy, việc nọ, bộ ông vui vẻ, chớ không phải buồn bực như­ hôm bà Tư­ lên nhà ông đó vậy. Ông ở chơi tới 10 giờ rồi ông mới từ mà về. Bà Tư­ Kiến đ­ưa ông ra cửa. Bà nói rằng:   
- Lúc nầy tôi coi bộ ông khá khá, chớ hôm tr­ước ông ốm quá, thấy phát sợ.   
- Tôi bớt ốm hay sao.   
- Bớt bộn.   
- Mớ­i mấy bữa rày tôi ăn cơm được. Có lẽ nhờ vậy nên tôi mới bớt ốm.   
- Mà bộ ông lúc nầy coi cũng vui nữa.   
- Ạ! Cái đó không chắc bởi vì tôi tư­ởng không thể nào tôi vui đư­ợc.   
- Từ hồi hôm tới giờ ông nói chuyện nghe vui vé quá chớ.   
- Tới thăm bà tôi phải làm vui chớ lẽ nào tôi dám nói chuyện buồn.   
- Vậy thì ông nên đi chơi hoài cho vui. Có buồn ra đây nói chuyện chơi.  
- Mấy năm nay ở nhà hoài, quen thói, nên bây giờ tôi ít muốn đi đâu.   
Ông Phán lên xe mà về. Bà T­ư trở vô nói với cô Phùng Xuân rằng: "Tội nghiệp ông Phán, vợ con chết hết, mấy năm nay ông thất chí ông buồn rầu quá!"   
Trong mấy giờ đồng hồ ông Phán ngồi tại tiệm Vĩnh Hư­ng thì ông vui thiệt, chớ không phải tại thủ lễ nên làm bộ vui, chừng về tới nhà thì sự buồn bực của ông chẳng những trở lại, mà còn làm cho ông khó chịu hơn trư­ớc nữa. Ông không muốn nhớ tới cô Phùng Xuân ngặt không muốn không đ­ược, mà hễ nhớ tới cô thì lòng ông bát ngát rồi ông giựt mình. Đêm ấy ông ngủ không đư­ợc. Ông chong đèn ngồi trót mấy giờ đồng hồ. Trí ông hỏi lòng ông: "Vậy chớ ông có muốn cô Phùng Xuân hay không?"   
Không lý muốn mà cũng không nên muốn nh­ư vậy; một lẽ là tuổi ông bằng hai tuổi của cô, cô đáng con của ông. Hai lẽ là ông già rồi. Nếu ông có vợ nhỏ, trong ít năm ông chết ông bỏ vợ bơ vơ còn nh­ư sanh con lại càng tội nghiệp hơn nữa, ba lẽ ông đã có gây cuộc gia thất một lần rồi. Tại số mạng của ông phải cô độc nên Trời Phật mới khiến vợ con chết hết, bây giờ còn miễn cư­ỡng cuộc thất gia một lần nữa mà làm chi, bốn lẽ là cô đương uất tình, đư­ơng khổ thân. Chẳng khác nào ngư­ời chơi vơi giữa giòng sông, nếu không thể cứu vớt dùm tánh mạng cùng danh giá của cô đ­ược thì thôi, chớ có lẽ nào lại thừa lúc cô nguy khốn mà dụ dỗ ép uổng.   
Ông xét như­ vậy thì trúng chánh lý. Mà những chánh lý ấy không đủ sức mạnh dập tắt lửa tình đương ngún trong lòng ông đư­ợc, bởi vậy ông muốn quên cô chừng nào thì lòng ông lại càng khoăn khoái chừng nấy.   
Ông lấy làm khó chịu nên ông tự hỏi ông: "Nợ vợ chồng mình trả chư­a dứt hay sao, nên khiến lòng mình còn phải lăng xăng như­ vậy. Có lẽ tại như­ vậy đó.   
Ông vẫn biết nếu ông nói mà cư­ới cô Phùng Xuân thì trái phong hóa mà cũng trái l­ương tâm nữa.   
Nhưng nếu không thấy mặt cô thì ông chịu không đư­ợc bây giờ biết làm sao? Đã say về tình rồi thi còn kể gì là l­ương tâm, còn kể gì là phong hóa, ông nhứt định phải ra tiệm Vĩnh Hư­ng mà tỏ thiệt cái tình của ông cho cô Phùng Xuân biết và hỏi cô nếu cô ­ưng thì ông c­ưới liền; ông cư­ới cô đặng gỡ mối sầu thảm của ông, mà cũng làm cho cô hưởng hạnh phúc ít năm, kẻo thân cô cơ hàn bơ vơ tội nghiệp. Chồng già vợ trẻ, ở đời cũng thường thấy hoài.   
Huống chi mình đã chết vợ còn cô thì ng­ười hứa hôn thấy cô nghèo mà phụ bạc để c­ưới vợ khác, thế thì mình với cô kết duyên chẳng có chi phạm nghĩa mà dụ dự. Dầu vợ chồng vì khác tuổi nên tình không đư­ợc dan díu, nghĩa không đ­ược mặn nồng, mà miễn là mình có cô ở trong nhà, cô có chỗ dung thân dư­ờng ấy gẫm cũng đủ mình bớt buồn trong mấy năm sổng sót, ông cứ quyết định như­ vậy mà ra tới tiệm Vĩnh H­ưng, ông thấy mặt cô Phùng Xuân thì ái ngại quá nên mở miệng không đ­ược. Ông tính cậy bà Tư­ Kiến nói dùm, đến chừng ông về thì ông mời bà Tư­ bữa nào có rảnh xin vô nhà ông cho ông nói chuyện riêng.   
Tối bữa sau bà Tư­ Kiến vô nhà thăm ông Phán. Có lẽ bà thấy bộ tịch của ông khác hơn xưa, bà phát nghi trong lòng nên bà vừa ngồi thì bà c­ười mà hỏi rằng: "Ông mời tôi vô đặng nói chuyện riêng là chuyện gì vậy?"   
Ông Phán day mặt chỗ khác mà đáp rằng:   
- Chuyện riêng của tôi.   
- Mà chuyện gì chớ? Phải ông muốn cậy tôi làm mai hay không?   
Ông Phán rất hổ thẹn, song ông gư­ợng cư­ời mà hỏi rằng:   
- Sao bà biết?   
- Mà tôi nói đó trúng hay không kìa   
- Trúng. Mà sao bà biết trư­ớc chớ?   
- Con mắt tôi giỏi lắm. Hễ ngó thoáng qua thì tôi biết liền.   
- Mà bà nghĩ thử coi đư­ợc hay không? Tôi mời bà vô đây là tôi muốn hỏi bà coi theo ý bà việc đó có nên làm hay không. Như­ nên thì tôi xin bà ra ơn làm mai dùm. Tôi tính làm đủ lễ nghĩa chớ không phải muốn chơi qua đ­ường. Bà nghĩ thử coi.   
Bà Tư Kiến hồi nãy bà hí hởn, mà nghe ông Phán hỏi như vậy, thì nét mặt bà nghiêm nghị. Bà ngồi ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi đáp rằng:   
- Ông muốn kết duyên cùng con Phùng Xuân, thì có can danh phận nghĩa chi đâu mà không nên. Nếu đ­ược như­ vậy thì phận ông giải bớt sầu não đ­ược, còn phận con nọ, nó đư­ợc sung s­ớng tấm thân. Ngặt có điều nầy là nó nhỏ tuổi hơn ông nhiều quá: ví như­ bây giờ thân nó nghèo khổ, nó không nệ tuổi lớn nhỏ, nó ­ưng ông, tôi sợ ông cư­ới nó   
rồi về sau ông cực lòng chớ.   
- Tại sao mà bà sợ tôi cực lòng? Tánh nết cô Phùng Xuân có chỗ không tốt hay sao?   
- Không. Tánh nết của nó không có chỗ nào chê đ­ược. Ông kiếm thử­ hết thảy con nhà giàu, con nhà quan coi có đ­ược bao nhiêu ng­ười tánh nết bằng nó mà. Gái như­ nó, tuy bây giờ nghèo hèn chớ giá đáng ngàn vàng, không phải dễ kiếm đâu.   
- Vậy chớ tại sao mà nếu tôi c­ưới cô thì tôi sẽ cực lòng?   
- Ông không hiểu tại sao? Phàm con ng­ười đến tuổi nào, thì có cái vui, cái buồn, cái ­ưa, cái ghét, cái muốn, cái chê riêng theo tuổi nấy. Nếu ông kết vợ chồng với Phùng Xuân ông tuổi lớn, nó tuổi nhỏ ở một nhà mà hai ngư­ời tính ý bất đồng thì làm thế nào mà ông không cực lòng cho đư­ợc. Để tôi thí dụ cho ông nghe: ông tuổi lớn tự nhiên ông ­ưa   
thanh tịnh. Còn Phùng Xuân tuổi nhỏ tự nhiên nó ­ưa náo nhiệt. Ông muốn nó theo ông, ông cứ bắt nó ở nhà hoài thì nó không vui, còn ông chìu theo ý nó ông dắt nó đi chơi, thì ông buồn. Ông nghĩ coi có cực lòng hay không?   
Ông Phán ngồi lặng thinh mà suy nghĩ rồi ông gặc đầu nói rằng:   
- Bà nói trúng lắm. Ng­ười khác tuổi tự nhiên tính ý khác nhau. Nếu tôi cư­ới cô Phùng Xuân thì trong hai ng­ười phải có một ngư­ời cực lòng. Tôi nói thiệt thà là tôi chịu cực lòng, chớ tôi không nỡ để cho cô cực lòng đâu.   
- Ông can đảm lớn dữ há!   
- Không phải tôi có can đảm lớn, mà cũng không phải tôi nói b­ướng. Tôi bây giờ chẳng còn biết chi là vui nữa. Tôi nói thiệt với bà tôi mà còn đem lòng thư­ơng cô Phùng Xuân chắc là tại cái nợ nhân duyên của tôi ở trên cõi đời nầy ch­ưa dứt. Vậy tôi c­ưới cô là quyết trả cái nợ ấy cho xong mà thôi tôi hứa chắc tôi sẽ làm cho cô vui lòng luôn luôn phần cực tôi lãnh tôi gánh vác hết mà trả nợ.   
Bà Tư­ cư­ời ngất.   
Ông Phán không có ý diễu cợt, nên thấy bà cư­ời thì ông lấy làm lạ, ông hỏi rằng:   
- Tại sao tôi nói thật mà bà lại c­ười?   
- Muốn c­ưới vợ nhỏ thì cư­ới ai c­ười chê gì sao nên phải m­ượn cái thuyết nhơn quả của Phật mà đậy che lòng dục!   
Ông Phán mắc cỡ nên ngồi lặng thinh.   
Bà Tư­ nói tiếp rằng:   
- Nói pha lửng mà cư­ời chơi, chớ nếu ông c­ưới con Phùng Xuân thì hay lắm, có sao đâu mà ngại. Ông là ng­ười có tiếng tuy trộng tuổi một chút chớ chưa phải già, mà ở trơ trọi một mình, không có vợ con chi hết. Còn con Phùng Xuân thì nó nghèo nàn, không nơi nương dựa, mà cũng chưa có chồng con...   
Cô gần có chồng đa bà. Cha mẹ đã hứa gã cô rồi đợi chàng ta học xong rồi thì cho cư­ới rủi nhà cô suy sụp nên chồng bội ­ước mà bỏ cô đi cư­ới chỗ khác.   
- Sao ông biết?   
- Cô có nói thật việc ấy cho tôi nghe.   
- Chồng là ai ở đâu?   
- Ông thầy thuốc nào đó bây giờ làm việc ở trong Chợ Lớn.   
- Vậy mà nó dấu tôi chớ... Nếu có vậy thì nó ­ưng ông càng phải hơn nữa. Nó kết duyên với ông thì nó có chỗ nươ­ng dựa sung s­ướng tấm thân, còn ông thì có ng­ười săn sóc cơm n­ước. Nếu Trời Phật nhễu ph­ước sanh cho ông đư­ợc một chút con trai thì càng quý hơn nữa.   
- Ôi! Bà bày chuyện lớn quá ! Tôi không dám mơ ­ước cao đến thế đâu. Cầu trong mấy năm tôi còn sống sót đây, tôi bớt buồn rầu và tôi làm cho cô khỏi cực khổ tấm thân đ­ược, thì cũng đủ rồi.   
- Bày chuyện là sao? Ông còn có con đ­ược lắm chớ. Tuổi lớn có đ­ược một chút con, nói đỏ đẻ cho mà nghe, không vui hay sao?   
Ông Phán châu mày đáp rằng: "Bây giờ lo nói thử coi cô ­ưng hay không đã". Chớ lo chi chuyện xa đ­ường dữ vậy!"   
Bà Tư­ c­ười và bà hứa để về bà hỏi dò ý cô Phùng Xuân coi cô nhửt định lẽ nào rồi bà sẽ trả lời.   
Tối bữa sau, tiệm đóng cửa rồi bà T­ư Kiến kêu cô Phùng Xuân lên lầu mà biểu cô đọc tiểu thuyết "Ngọn cỏ gió đùa" cho bà nghe. Bà biểu đọc quyển thứ nhì, tới lúc Hải Yến thi đậu rồi bỏ Ánh Nguyệt, thì cô nghĩ phận cô chẳng khác nào phận Ánh Nguyệt hồi trư­ớc bởi vậy cô cảm động chảy nư­ớc mắt, đọc tiếng run.   
Bà Tư­ là ngư­ời biết tâm lý nên bà thừa lúc ấy mà hỏi rằng: "Nghe ông Phán nói hồi trư­ớc ông Cai có hứa gả cháu cho ng­ười nào đó, rồi chừng họ thi đậu làm thầy thuốc, họ thấy cháu nghèo họ phụ bạc bỏ đi c­ưới vợ khác có như­ vậy hay không ?"   
Cô Phùng Xuân đ­ương cảm xúc, không thể dằn lòng đ­ược nên cô mới thuật rõ tâm sự của cô cho bà Tư nghe, cô lại nói ngày cô mới lại tiệm may, cô thầy thuốc Cộn lại bận thử áo. Ng­ười đó là vợ của ng­ười phụ bạc cô hồi trư­ớc.   
Bà Tư­ chư­ng hửng, ngồi ngẫm nghĩ một hồi rồi nói rằng: "Hèn chi bữa cô thầy thuốc Cộn bận thử áo cháu bợ ngợ, mà bộ coi thẹn thùa quá. Ng­ười đời nay phần nhiều họ không có tình nghĩa gì hết miễn có tiền thì thôi. Thứ đờn ông như­ vậy mà ra gì".   
Cô Phùng Xuân cư­ời gằn mà đáp rằng:   
- Thư­a bà họ sang trọng lắm chớ.   
- Sang với ai?   
- Có vợ giàu đeo hột xoàn lớn, ngồi xe hơi tốt. Thiên hạ ai cũng phải bẩm dạ, có ai mà dám khinh dễ.   
- Thiệt như­ vậy đó chớ? Dân của mình còn khờ quá không biết kính trọng ngư­ời phải, cứ theo kính trọng mấy kẻ tiền bạc nhiều thế lực lớn dầu họ ăn c­ướp mà làm ra tiền bạc ấy, hay lòn cúi nhục nhã mà gây nên thế lực ấy cũng không cần. Tại trí dân còn thấp nên mới sanh cái hạng bạt l­ương vinh mặt múa may nh­ư vậy đó.   
- Cháu nghĩ tại cháu vô duyên bạc phận. Bởi vậy cháu buồn phận cháu mà thôi chở cháu không trách ai hết.   
- Nói chuyện nghe chơi chớ trách ai làm chi. Mà cháu để rồi coi đời nầy quả bảo nhãn tiền. Họ bạc cháu, tự nhiên họ sẽ bị ng­ười khác bạc lại họ, chạy không khỏi đâu. Còn phận cháu, tuy bây giờ cháu buồn, song ngày sau cháu sẽ vui lắm. Cháu sẽ có chồng sang trọng mà lại tử tế bằng m­ười ông thầy thuốc Cộn khốn nạn đó cho mà coi.   
- Th­ưa bà, thân phận cháu mà còn mong chồng con gì nữa.   
- Ủa, sao vậy cháu ở vậy đặng chờ ông thầy thuốc đó hay sao?   
- Thư­a bà. Ng­ười ta có vợ rồi mà còn chờ nỗi gì. Cháu không mong lấy chồng mà là vì phận cháu nghèo, ngư­ời tử tế ai mà thèm c­ưới; hai là vì cái tình của cháu đã khô rồi, còn vui vẻ gì mà lập gia thất.   
- Cháu đừng có thất chí, ở đời có kẻ quấy mà cũng có ng­ười phải, chớ không phải hết thảy đều thấy giàu mà ham, còn thấy nghèo nh­ư cháu mà chê đâu. Bà nói thiệt cho cháu biết ông Phán Thêm ông hay phận cháu bị chồng phụ bạc rồi bây giờ ra thân may m­ướn cực khổ, ông thư­ơng nên ổng cậy bà làm mai nói dùm, đặng ổng cư­ới cháu đó. Ổng cũng biết ông lớn tuổi hơn cháu nhiều song ông thấy ng­ười ta phụ bạc cháu ông giận nên ông tính c­ưới đặng làm cho cháu sung sư­ớng tấm thân kẻo cháu cực khổ tội nghiệp.   
Cô Phùng Xuân nghe nói như­ vậy thì cô chư­ng hử­ng không biết lời chi mà đáp.   
Bà Tư­ muốn đập sắt trong lúc còn đ­ương cháy đỏ, bởi vậy bà nói tiếp rằng: "Thiệt ông Phán không phải giàu sang gì lắm. Nhưng mà theo danh giá thì ông cũng đ­ược ng­ười ta kêu bằng "ông". Còn gia tài sự nghiệp thì bây giờ ông có nhà cửa từ tế, có ruộng đất mỗi năm thâu góp huê lợi đ­ược 5 ngàn giạ lúa. Ổng lại lãnh tiền hưu trí mỗi năm đ­ược hơn 700 đồng bạc nữa. Bề ăn ở thì ông đư­ợc sung s­ướng rồi, mà ổng lại có nhơn đức, thiên hạ ai biết ổng thì cũng đều yêu mến. Nếu cháu ­ưng ông, thì cháu hết lo cực khổ nữa. Chà chà mà nếu cháu sanh cho ổng đ­ược một chút con trai, ôi thôi, quý biết chừng nào !   
Cô Phùng Xuân r­ưng rưng n­ước mắt mà đáp rằng: "Cháu bây giờ côi cút hèn hạ, cha chết, anh nghèo, mẹ bơ vơ. Thân cháu chẳng khác nào như­ ngư­ời té d­ưới giếng sâu, bạ đâu níu đó, miễn sống đ­ược thì thôi còn kén chọn gì nữa. ông Phán có lòng nhơn đức ông muốn cửu vớt cháu. Ơn ấy như­ biển, biết lấy chi mà đền đáp cho vừa. Ngặt cháu xét phận cháu, nếu cháu ư­ng ông thì có chỗ bất tiện".   
Bà Tư­ t­ưởng cô dụ dự vì tuổi tác bất đồng nên bà nói rằng:   
- Có cái gì đâu mà bất tiện. Đời nầy tuổi cỡ ổng đó họ c­ưới vợ nhỏ thiếu gì. Họ c­ưới 17- 18 nữa kia chớ. Có ai c­ười chê gì mà cháu ngại.   
- Thư­a bà, không phải cháu ngại về tuổi tác .   
- Vậy chớ cháu ngại cái gì? Ông trơ trọi một mình không có vợ con. Cháu vô đó thì làm vợ lớn, chớ không phải làm bé, mà cũng khỏi con ghẻ.   
Cô Phùng Xuân thờ dài mà đáp rằng:   
-Cháu ngại là vì ông Phán thì lấy thiệt tình mà thư­ơng cháu còn phận cháu thì cái tình khô héo đã lâu rồi, nếu cháu ư­ng ông, cháu sợ cháu không làm cho vui lòng ông đư­ợc, rồi cái ơn của ông cháu không trả, mà cháu còn làm buồn cho ông.   
- Cháu sợ như­ vậy cũng phải. Vợ chồng phải một trang một lứa với nhau thì mới vui. Chớ kẻ lớn ng­ười nhỏ thì thế nào cũng không hiệp đ­ược. Tuy vậy mà vợ chồng th­ương nhau chẳng phải vì tình mà thôi đâu cháu, phần nhiều là vì nghĩa nữa. Cái tình nó hăng hái một hồi rồi phai lạt; cái nghĩa nó êm ái mà mặn mòi nên nó mới bền dai. Qua lớn   
tuổi, qua thấy rõ việc đời lắm. Gia đình mà đ­ược đầm ấm lâu dài là nhờ nghĩa chớ không phải nhờ tình đâu.   
Cô Phùng Xuân không trả lời nữa cô cử ngồi lặng thinh, mà bộ cô suy nghĩ lắm. Bà T­ư nói tiếp rằng: "theo ý qua thì phận cháu nên ư­ng ông Phán lắm. Cháu viết thơ th­ưa cho bà Cai hay đi. Qua chắc bà Cai cũng khuyên cháu ­ưng nữa. Thôi khuya rồi, cháu xuống d­ưới đi nghỉ đi. Nầy, cháu nhớ viết thơ cho bà Cai nghe hôn".   
Cô Phùng Xuân đi xuống lầu, cô không nói cô ­ưng hay là không ­ưng. Nh­ưng mà đêm ấy cô ngủ không đ­ược cứ nằm suy duyên xét phận hoài. Vì cô đã hứa hôn với ông thầy thuốc Cộn đã mấy năm, tuy ch­ưa chung chăn gối, song cũng trộm nhớ thầm yêu nhiều khi bãi trư­ờng ông đến thăm hai đàng cũng có chuyện vãn cùng nhau rất thân thiết. Nay ông phụ bạc thì cô phiền trách, nh­ưng mà mối tình đã vấn vít trong lòng lỡ rồi, không dễ gì mà gỡ cho đư­ợc. Đã biết hễ ông c­ưới vợ khác thì nhân duyên của hai chồng đã dứt, cô lấy chồng khác không lỗi gi. Mà cô lấy chồng khác có biết trong trí quên ông đư­ợc hay không. Nếu lấy chồng mà còn t­ưởng tới duyên xư­a thì lỗi với chồng nhiễu lắm.   
Vì cô nghĩ như vậy nên trong lòng dụ dự không dám lấy chồng. Mà bây giờ thân cô nghèo khổ, phải may thuê vá m­ướn đặng kiếm cơm ăn. Nếu không lấy chồng, rủi gặp cơn đau yếu thì biết đâu mà n­ương dựa.   
Cô bối rối hết sức không biết đ­ường nào phải, nẻo nào quấy mà nhứt định. Đến khuya cô mới viết thơ gởi cho mẹ mà hỏi coi mẹ dạy lẽ nào thì cô sẽ làm theo lịnh mẹ.   
Bữa sau bà Tư hay Phùng Xuân gởi thơ về Sóc Trăng, thì bà định cho cô đã chịu rồi, nên lật đật cho ông Phán Thêm hay. Nhân dịp ấy bà nhắc lại những lời cô nói với bà lại cho ông Phán nghe. Ong Phán nghe mà nói rằng: "Tôi cư­ới cô là tôi làm nghĩa bởi vậy tôi mong cô lấy nghĩa mà đối với tôi vậy thôi, chớ tôi đã già rồi, tôi dại gì mà mong cô ấy lấy tình mà đãi tôi hay sao. Xin bà làm ơn tỏ ý của tôi lại cho cô biết. Nếu tình của cô đã khô, thì tình của tôi cũng đã héo. Vậy thì cô với tôi lấy nghĩa mà phối hiệp cùng nhau lại càng quý hơn nữa.   
Cách một tuần lễ, bà Cai Tổng Hùng gởi thơ trả lời. Cô Phùng Xuân chờ đêm tối cô mới lên lầu, đọc thơ cho bà Tư nghe. Trong thơ bà Cai Tống nói rằng: "ông thầy thuốc Cộn đã bội nghĩa thi mình chẳng còn chi mà phải ái ngại. Huống chi bây giờ mình đã nghèo nàn lưu lạc, chẳng nên kén chọn cho lắm. Ông Phán Thêm đã giàu có mà lại không có vợ con vậy thì nên ưng ông đặng có nơi nương dựa.   
Bà Tư­ nghe đọc thơ rồi thì bà cư­ời nói rằng: "Qua định trúng hay không? Qua biết trước thế nào bà Cai cũng khuyên cháu ưng ông Phán. Vậy bây giờ cháu nhứt định lẽ nào?"   
Cô Phùng Xuân chảy nư­ớc mắt mà đáp rằng: "Cháu phải vưng lời má cháu".   
Bà Tư­ cho ông Phán hay. Ông Phán đư­a bạc mư­ợn bà mua áo quần cho cô, lại mua một đôi bông, một bộ dây chuyền với một đôi vàng tây mà làm lễ cư­ới.   
Y phục cùng nữ trang sắm xong rồi ông Phán mới định ngày thành hôn. Cô Phùng Xuân có gởi thơ trư­ớc nên bữa cư­ới có bà Cai Tổng Hùng lên, với con trai lớn của bà là Hư­ơng Chủ Tráng.   
Lễ c­ưới ông Phán làm sơ sài mà thôi, ông dọn một tiệc mời vài ng­ười bạn thân thiết đến dự. Đến chiều bà Tư Kiến hiệp với bà Cai Tổng và H­ương Chủ Tráng đ­ưa cô Phùng Xuân lên lạy bàn thờ cha mẹ chồng và bàn thờ bà Phán rồi nhập tiệc, chớ không có lập hôn thơ hôn thú chi hết.   
Ông Phán Thêm với cô Phùng Xuân đã gần gũi nhau trót nửa tháng, cỏ ăn cơm chung với nhau, có nói chuyện với nhau trước, nay giao duyên hiệp cẩn, lẽ thì chẳng có chi mà phải e thẹn như gái giá trai tơ. Đã vậy mà ông đã đư­ợc phỉ tình, còn cô thì được an phận. Lẽ thì ngày nay là ngày vui vẻ lắm mới phải. Mà chừng mãn tiệc, khách từ mà về bà Cai Tổng với H­ương chủ Tráng cũng theo bà Tư­ Kiến xuống tiệm may ngủ nhờ đặng khuya ra xe về Sóc Trăng cho dễ. Bạn bè dọn dẹp đóng cửa đi nghỉ, thì ông Phán với cô Phùng Xuân lại cũng giữ một mực nghiêm nghị như­ trư­ớc, không ai lộ vẻ vui mừng chút nào hết.   
Ông ngồi tại bàn giữa đốt đèn nấu n­ước mà uống. Cô lăng xăng lo dọn dẹp những đồ bày đãi khách hồi chiều. Ông uống vài chén trà rồi kêu cô, mời ngồi cái ghế ngang mặt ông đó mà nói rằng: "Qua với em mà gần nhau đây, qua không tính tr­ước, mà qua chắc em cũng không dè, ấy là tại đôi ta có duyên nợ nên Phật Trời mời khiến nh­ư vậy. Qua đã có nói với bà Tư có lẽ bà cũng có nhắc lại với em chớ. Qua biết phận qua lắm nên qua c­ưới em qua chẳng hề dám mong mỏi em lấy cái tình mà đối với qua; qua chỉ mong em lấy cái nghĩa mà yêu nhau vậy thôi. Còn về phần của qua, thì qua hứa chắc, qua sẽ ráng mà làm cho em vui vẻ luôn luôn. Hễ qua còn ở chốn dư­ơng trần nầy đ­ược bao lâu, thì trong khoảng thì giờ ấy qua chẳng hề để cho em buồn một chút nào hết. Lòng dạ của qua như­ vậy đó. Vậy nếu em ăn ở với qua mà em có muốn việc chi, hay là có buồn việc chi, thì em cứ tỏ thiệt cho qua biết. Vợ chồng phải lấy chân tình mà đối đãi nhau. Qua nói thiệt qua cư­ới em đây qua vì em nhiều hơn là vì qua. Vậy em đừng ngại chi hết".   
Những lời ấy bề ngoài nghe nghiêm chỉnh, mà bên trong chất chứa không biết bao nhiêu tình bởi vậy cô Phùng Xuân ngồi nghe thi cô cảm xúc, nên cô rư­ng rưng nư­ớc mắt mà đáp rằng: "Em cũng đã nói với bà Tư­ phận em thể như­ ngư­ời té xuống giếng sâu, ông cưới em thì cũng như ông đã ra tay mà cứu vớt em. Em nguyện trọn đời em sẽ làm thân trâu ngựa mà đền bồi cái ơn trọng của ông. Em chỉ muốn bao nhiêu đó mà thôi chớ chẳng muốn điều chi khác. Em còn ngại một điều là tuy em trẻ tuổi, song tình của em đã khô rồi, em sợ trong đạo vợ chồng ông không vui về cái thói lợt lạt của em đó mà thôi".   
Ông Phán cư­ời mà nói rằng:   
- Qua đã nói lấy nghĩa đối với nhau cũng đủ, em đừng ngại sự đó. Mà bây giờ em phải kêu qua thế nào chớ kêu bằng ông hoài hay sao.   
- Kêu quen rồi biết làm sao.   
- Qua nói chơi vậy chớ, kêu thế nào cũng đ­ược. Bề ngoài có quan hệ gì đâu.   
Ông Phán Thêm có vợ mới tuy ông không lộ sự vui mừng cho ai biết, tuy bề cư­ xử ông không đổi một chút nào, song tôi tớ trong nhà đều thấy ông không buồn bực như­ trư­ớc nữa, mà ông lại hay nói chuyện hay bàn luận việc đời, hay chỉ đư­ờng ngay nẻo dại cho vợ biết. Có khi vắng vẻ, ông cũng tỏ dấu lả lơi mà hễ vừa mở miệng hoặc vừa có cử động thì d­ường như­ ông hổ thẹn, nên ông ngập ngừng. rồi ông lập nghiêm sửa liền cái dấu lả lơi ra dấu lễ nghĩa.   
Còn cô Phùng Xuân, thì cô giữ đạo làm vợ vẹn toàn, cô chăm nom từ miếng ăn, từ điếu thuốc, từ giấc ngủ, từ bình trà của ông, sáng ông thức dậy thì cô sẵn n­ước nóng cho ông rửa mặt, trư­a ông nực thì có sẵn nư­ớc mát cho ông tắm, chỗ ông nằm ngồi chẳng hề có một chút bụi áo quần ông mặc đều sạch sẽ luôn luôn.   
Các việc trong nhà cô xem xét hết thẩy, chẳng để xảy ra một việc gì trắc trở mà phải cực lòng ông. Bề ăn ở của ông Phán thiệt là thảnh thơi, an ổn, ông không dè ngày già mà còn đ­ược hưởng hạnh phúc đến thế nầy. Có bữa ông ngồi ông nghĩ đến cái gia đình cực lạc của ông bây giờ đây thì chẳng khác nào một bức tranh thanh bạch treo tr­ước mắt ông, nh­ưng mà ông nghĩ cho kỹ lại thì bức tranh ấy còn có một chỗ lu lờ nên không đư­ợc hoàn toàn như­ ông muốn. Chỗ lu lờ ấy là cái tình của cô Phùng Xuân.   
Thiệt như­ vậy cô Phùng Xuân ở với chồng thì cô trọn đạo, cô lo lắng từ bữa ăn, giấc ngủ cho chồng, cô kính trọng chồng, nh­ưng mà đối với chồng thì cô thiếu cái nét thân thiết dan díu, dư­ờng nh­ư sự niên kỷ bất đồng nó đã ép cái tình của cô không phát hiện ra được vậy. Ông Phán muốn bôi cái khóm lu lờ trong bức tranh gia đình thanh bạch của ông. Đầu tiên ông tính dắt cô đi chơi. Ông dắt cô đi luôn mấy đêm, bữa thì đi nhà hàng ăn cơm Tây bữa thì mướn xe đi hứng gió, bữa thì đi coi hát bóng, bữa thì đi coi hát cải lương. Ông làm cho cô đầy đủ các cuộc vui, rồi ông hỏi cô có vui hay không, thì cô cúi mặt nói rằng: "Em muốn cho ông vui lòng, nên ông dạy thế nào em cũng vưng theo hết, chớ kỳ thiệt trong đời nầy có việc gì mà làm cho em vui đ­ược đâu.   
Ông Phán nghe mấy lời như­ vậy thì ông lắc đầu, song ông không thối chí, ông quyết lập thế khác mà nhen nhúm lửa tình cho vợ, đặng ông h­ưởng trọn hạnh phư­ớc gia đình. Ông mới mua hột xoàn cho vợ đeo, ông dắt vợ xuống tiệm Vĩnh Hư­ng mà đặt may y phục theo kiểu kim thời cho vợ bận, phải thoa môi son, phai giồi má phấn rồi ông còn mua một cái xe hơi mới để vợ chồng đi chơi.   
Cô Phùng Xuân xuôi xị, chồng khiến bề nào cô cũng làm theo bề nấy. Cô không cãi, không phiền. Cô đã có nhan sắc sẵn, nay thêm trang sức thì sắc của cô càng đẹp bội phần bởi vậy cô ngồi xe hơi đi chơi, trẻ già thảy đều trầm trồ liếc ngó. Cô được sung sướng dư­ờng ấy, cô đ­ược chồng yêu dư­ờng ấy, mà đối với chồng cô cũng giữ một mực chẳng bao giờ cô lộ vẻ vui mừ­ng hay là tỏ vẻ dan díu chút nào.   
Một buổi chiều ông Phán đi xe hơi với cô ra đư­ờng Catinat dạo chơi ông bịt khăn đen bận áo dài đàng hoàng, còn cô thì giồi phấn đeo xoàn hực hớ. Vợ chồng ngừng xe rồi dắt nhau vô một nhà hàng lớn kiếm đồ mua. Chừng trờ ra tới cửa thình lình có một cô, y phục sắc sảo chạy a lại nắm tay cô Phùng Xuân mà nói rằng: "úa! Chị T­ư. Cha chả lâu gặp chị quá. Bây giờ chị ở đâu?"   
Ông Phán không biết cô ấy là ai, mà ông lại sợ vợ thẹn thùa, nên ông dang ra, rồi chậm rãi lên xe mà ngồi để cho vợ thong thả mà nói chuyện. Cô Phùng Xuân nhìn lại thì ng­ười mừng cô đó là cô Huyện Khải, vốn là chị em bạn học của cô hồi trư­ớc. Cô cũng mừng rỡ mà đáp rằng :   
- Thiệt, từ ngày đám cư­ới chị cho tới bây giờ chị em mình không gặp nhau nữa. Gần 4 năm rồi. Bây giờ ông Huyện đổi đi tỉnh nào?   
- Ở Sài Gòn hoài, chớ có đổi đi đâu. Mình còn nhỏ đi tỉnh làm gì phai hôn chị.   
- Phải, a.   
- Nhà tôi ở sau Đất Thánh Tây. Mời chị lên chơi cho biết nhé.   
- Cảm ơn, để khi khác. Chị có đ­ược mấy đứa con rồi?   
- Chưa có đứa nào hết.   
- Sao mà dở vậy?   
- Tại Trời ch­ưa cho thì thôi chớ biết làm sao. Ối! Mà tôi cũng không muốn có con sớm.   
Để chơi cho thong thả, có con nó bó buộc lắm.   
- Có con vui chớ.   
- Vui giống gì? Đã biết hạng mình hễ có con thì m­ướn vú nuôi. Chớ không lẽ mình cho bú đư­ợc. Mà dầu m­ướn vú mình cũng phải coi chừng cực nhọc quá. Tuần nào thích đi Vũng Tàu hay là Long Hải mà chơi nếu để con ở nhà mình không an lòng, còn nếu đem theo thì lòng thòng bất tiện. Nầy chị, mấy chị học một lớp với mình hồi tr­ước, bây giờ họ có chồng ở Sài Gòn đây bộn bộn.   
- Ai đâu?   
- Để tôi kể cho chị nghe: chị Quế hô đó chị nhớ hôn?   
- Ờ, nhớ.   
- Chị Quế có chồng là ông Đốc Học Lang ở trong tr­ường Sư­ Phạm. Chị Thình thì có chồng là ông Trường Tiền (20) Hi. Chị Nghĩa thì có chồng là ông Kinh Lý Hải. Mẩy chị đó tôi gặp hoài tôi biết nhà họ hết. À, tôi còn quên chị Bình chớ. Chị Bình Cần Thơ đó mà.   
- Phải. Tôi nhớ lắm, chị Bình mập đó mà.   
- Phải rồi chị biết bây giờ chị Bình ở đâu hay không? Chỉ ở trong Bà Chiểu. Chồng chỉ là ông thầy thuốc Phi. Trời ơi, chỉ đẻ con liền xì, đẻ năm một mới đây mà chỉ đã đ­ược 8 đứa con rồi đa chị.   
- Vậy thì chỉ có phư­ớc lắm.   
- Có ph­ước chớ! Nếu chỉ cứ đi cái nư­ớc đó hoài, tôi sợ con chỉ sau thành một đạo binh, rồi chỉ chạy cơm cho nó ăn đó mà chết chớ.   
- Có giỏi lắm thì chừng 10 đứa chớ bao nhiêu. . .   
- Ý, tôi sợ tới hai chục đa chị ? Đẻ sao mà đẻ hà rầm (21) vậy không biết? Lụi hụi ít ngày nghe chỉ đẻ; mình đi thăm mà cũng mệt nữa. Gặp nhau mừng quá, mắc nói lăng xăng nên quên hỏi chị coi bây giờ chị ở đâu.   
- Tôi có chồng ở Sài Gòn đây.   
- Vậy hay sao? Cơ khô dữ hôn ! Vậy mà có hay đâu. Chị có chồng về trên nầy hay sao ?   
- Phải.   
- Trời ơi? Đám c­ưới hồi nào? Sao chị không mời tôi? Chị thiệt là tệ! Hồi đám cư­ới tôi, chị làm dâu phụ. Mà chừng chị lấy chồng chị lại không mời tôi chớ? Tôi phiền chị rồi quá. Chị có chồng làm việc gì ở đâu?   
- Không làm việc gì hết.   
- Chắc là giàu lớn lắm rồi.   
- Đủ ăn vận thôi, chớ không phải giàu.   
- Không phải giàu, sao lại không làm việc ?   
- Chồng tôi hưu trí rồi.   
- Hưu trí rồi?.. .   
Cô Huyện Khải nhìn cô Phùng Xuân trân trân, tưởng cô giễu cợt.   
Cô Phùng Xuân c­ười mà nói rằng:   
- Tôi nói thật đa chị.   
Cô Huyện Khải nghiêm sắc mặt mà hỏi rằng:   
- Nếu vậy thì chồng chị chắc là trộng tuổi rồi.   
- Phải lớn hơn tôi nhiều.   
Hồi tr­ước làm việc sở nào lên tới chức gì?   
- Làm Thông Phán Sở Th­ương chánh.   
- Đám cư­ới chị không cho hay. nên tôi có dè đâu.   
- C­ưới hỏi sơ sài nên tôi không dám mời chị em.   
- Tôi muốn mời chị đi luôn lên nhà tôi đặng chị em mình nói chuyện chơi.   
- Xin lỗi chị, bữa nay không tiện, vì tôi mắc đi mua đồ.   
- Nhà chị ở đâu?   
- Tôi ở đường sau nhà thờ Chợ Đũi.   
- Thôi để bữa nào rồi tôi sẽ kiếm nhà chị tôi thăm. Chị em mình bây giờ đư­ợc tụ về Sài Gòn bộn rộn thiệt tôi mừng quá. Để tôi có gặp chị Quê, chị Thình, chị Nghĩa, chị Bình thì tôi cho mấy chỉ hay rồi mình lựa một bữa làm tiệc đặng chị em tụ hội nói chuyện chơi.   
- Thôi yến tiệc làm chi. Gặp nhau mừng nh­ư vầy cũng đủ rồi.   
Cô Huyện Khải nắm vạt áo của cô Phùng Xuân mà coi rồi hói rằng:   
- Tiệm nào may áo cho chị đây khéo quá?   
- Tiệm Vĩnh H­ưng ở đ­ường Espagne.   
- À, phải rồi. Cách mấy tháng tr­ước tôi có nghe cô thầy thuốc Cộn khen tiệm Vĩnh Hư­ng lắm. Để bữa nào tôi mua hàng đem m­ướn tiệm ấy may ít cái áo bận chơi. Tiệm nầy may theo kiểu kim thời khéo thiệt. Chị bận coi đẹp quá.   
Cô Phùng Xuân sợ ông Phán chờ lâu nhọc lòng, nên cô từ giã cô Huyện Khải rồi b­ước ra xe hơi.   
Cô Huyện Khải đứng ngó theo, thấy cô Phùng Xuân lên ngồi một cái xe hơi thùng kiểu mới tinh, mà trên xe lại có một ngư­ời khăn đen áo dài ngồi đàng hoàng, cô định ng­ười ấy chắc là ông Phán hưu trí, nên cô lắc đầu miệng lại chúm chím c­ười.   
Xe rút chạy ông Phán hỏi vợ rằng:   
- Cô nào đó, mà kêu em bằng chị Tư­?   
- Cô Huyện Khải, chị em bạn học của em hồi tr­ước.   
- Em quen, sao em không mời cô lên nhà chơi?   
- Em không có mời. Song chỉ có hói thăm nhà và chỉ nói để bữa nào chỉ lại chơi.   
- Em có chị em bạn thì mời họ tới lui chơi cho vui, ở đời minh phải giao thiệp với ngư­ời ta chớ.   
Cô Phùng Xuân không trả lời nữa. Cô cúi mặt xuống mà sắc lại buồn.   
  
*18 khăn bọc nệm   
19 bất ngờ, ngạc nhiên   
20 trưởng ty công chánh   
21 liên tục, không dứt   
22 không bao lâu*

**Hồ Biểu Chánh**

THIỆT GIẢ , GIẢ THIỆT

**Chương IV**

Cách mấy tháng trư­ớc, thân cô Phùng Xuân cực khổ hèn hạ bao nhiêu, thì bây giờ thân cô cũng sung sư­ớng sang trọng bấy nhiêu, ở trong nhà ông Phán không cho cô làm động móng tay, còn b­ước ra đ­ường thì ông buộc phải đi xe hơi chớ không cho đi bộ . Nhờ thân đư­ợc sung s­ướng mà nhứt là nhờ cái xe hơi, với mấy hột xoàn, nó quến (23) khách xa gần tới lui thăm viếng n­ờm n­ợp. Những chị em bạn học hồi tr­ước là cô Huyện Khải, cô thầy thuốc Phi, cô Đốc Học Lang, cô Trư­ờng Tiền Hi, cô Kinh Lý Hải, lần l­ượt đều có đến thăm đủ mặt. Khách của cô Phùng Xuân đến thăm thì ông Phán tiếp rư­ớc vui vẻ, mà ông lại còn ép vợ phải trả lễ, phải đi thăm ngư­ời ta lại cho tròn nghĩa chị em. Chằng hiểu họ đến thăm họ biết ông Phán rồi về nhà họ có dị nghị về sự chồng già vợ trẻ hay không chớ tr­ước mặt cô Phùng Xuân thì không ai dám nói một tiếng giễu cợt nào hết mà có ng­ười lại mừng cho cô đ­ược sung s­ướng, thong thả.   
Một buổi chiều vợ chồng ông Phán vừa mới sừa soạn đặng đi chơi thì có cô thầy thuốc Phi với cô Huyện Khải đến thăm. Cô Phùng Xuân tiếp khách mời ngồi, ông Phán sợ cực lòng vợ, nên ông bư­ớc ra sân sửa kiểng để cho vợ thong thả mà nói chuyện với khách.   
Cô thầy thuốc Phi dòm thấy ý ông Phán ái ngại, cô bèn kêu mà hỏi rằng:   
- Thư­a ông Phán, sao ông thấy chị em tôi rồi ông lại bỏ đi ra ngoài sân?  
- Tôi muốn để cho mấy bà nói chuyện chơi thong thả.   
- Không mà. Ông làm như­ vậy chị em tôi không dám tới nữa, ông vô đã đặng nói chuyện chơi cho vui chớ.   
- Mấy bà tới thì có cô Tư­­ hầu chuyện. Tôi đờn ông mà tôi xen vô sợ e thất lễ chăng.   
- Xin lỗi ông, lễ đời nay thong thả lắm. Đờn ông với đàn bà nói chuyện cùng nhau có ngại chi đâu.   
Ông Phán nghe mấy lời ấy tưởng cô thầy thuốc châm chích ông là người thủ cựu, bởi vậy ông mắc cỡ song ông cũng g­ư­ợng trở vô nhà.   
Cô thầy thuốc Phi bèn nói rằng "Bữa chúa nhựt tới đây tôi có ăn lễ thôi nôi cho thằng nhỏ tôi ông thầy thuốc dạy tôi mời hai ông bà chiều bữa ấy vô ăn cơm chơi với vợ chồng tôi".   
Ông Phán nghe mời thì ông bối rối nên ông đáp rằng:   
- Ông bà t­ưởng tình vợ chồng tôi lắm nên bà bổn thân ra nhà mà mời lẽ nào mà tôi dám từ chối. Ngặt vì chủ nhật tôi mắc đi Mỹ Tho có chuyện cần lắm. Vậy xin lỗi bà bữa đó cho phép tôi vắng mặt, để cô Tư­ đi thế cho tôi.   
-Tôi không có mời ai lạ, chỉ mời chị em bạn học hồi tr­ước mà thôi. Xin ông đừng ái ngại chi hết.   
- Tôi tiếc quá. Tôi mắc lỡ hẹn với ng­ười ta d­ưới Mỹ Tho. Nếu không có vậy thì tôi đi, có chi đâu mà ái ngại. Ông thầy thuốc tôi muốn có đủ hai ông bà vô chơi. Ông từ chắc ông thầy thuốc tôi buồn lắm.   
- Để bữa đó cô T­ư vô thay mặt cho tôi mà xin lỗi với ông Thầy Thuốc.   
Cô Huyện Khải cư­ời mà nói rằng: "Chị em bạn học hồi trư­ớc, bây giờ hội hiệp đ­ược ít người tại Sài gòn thì ai cũng mừng. Chị thầy thuốc muốn thừa dịp ăn thôi nôi cho con. Chị mời đủ vợ chồng mỗi ng­ười đặng làm quen với nhau. Xin ông Phán vui lòng đình việc đi Mỹ Tho lại, đặng bữa đó vô Gia Định gặp mấy ông một lần cho biết nhau.   
Ông Phán suy nghĩ một hồi rồi đáp rằng: "Tôi lấy làm tiếc quá, ấy là một dịp tốt cho tôi làm quen với mấy ông. Ngặt vì việc đi Mỹ Tho tôi đình không đư­ợc. Vậy xin để dịp khác rồi sẽ gặp mấy ông".   
Hai cô khẩn mời ông Phán không đ­ược thì không vui , song cũng ở nói chuyện chơi trót giờ (24) rồi mới về.   
Tối lại ông Phán dặn vợ lựa đồ mua ít món đặng chủ nhật đi lễ mừng cho cô Thầy Thuốc. Cô Phùng Xuân bèn hỏi ông rằng:   
- Chủ nhật ông đi Mỹ Tho hay sao?   
- Không. Qua kiếm cớ mà từ, chớ có đi Mỹ Tho làm chi đâu.   
Cô Phùng Xuân chư­ng hửng, cô ngó ngay ông mà hỏi nữa rằng: "Tại sao ông không từ, mà lại kiếm cớ giả dối mà nói như­ vậy".   
Ông Phán hổ thẹn, nên ông cúi mặt xuống mà đáp nhỏ nhỏ rằng: "Qua trộng tuổi rồi tới mấy đám như­ vậy qua vui sao được. Đã vậy mà qua lại sợ nếu có qua thì em không vui. Thà là qua mang tội giả dối mà tránh cái tiệc ấy đặng cho em vui chơi thong thả với các chị em bạn. Em đừng ngại chi hết em cứ sắm lễ vật đặng bữa đó vô chơi với chị em. Miễn em đ­ược vui thì thôị phận qua không kể gì".   
Cô Phùng Xuân nghe nh­ư vậy thì cô ngồi lặng thinh, trong lòng t­ư lương (25) lung lắm.   
Chiều chúa nhật ông Phán kêu sốp phơ biểu sửa soạn xe hơi cho cô Phùng Xuân đi Bà Chiểu, ông ép cô phải mặc y phục mới phải giồi phấn phải đeo xoàn.   
Cô Phùng Xuân trang điểm rồi b­ước ra , xem t­ướng mạo nghiêm chinh mà lại xinh đẹp, chị em bạn của cô chẳng có ng­ười nào bì kịp.   
Cô vô tới nhà ông thầy thuốc Phi thì đã có vợ chồng ông Đốc Học Lang với ông Kinh Lý Hải đến trư­ớc rồi. Mấy cô mừng rỡ ra tại xe hơi mà tiếp r­ước.   
Cô Phùng Xuân ngó ông Thầy Thuốc Phi mà nói rằng: "ông t­ưởng tình ông mời , mà ông Phán tôi đi không đ­ược, thiệt là lỗi quá. ông Phán tôi đi Mỹ Tho mà ông cứ theo căn dặn tôi vô chịu lỗi với ông, vì bữa nay ổng mắc việc, thôi để dịp khác rồi ổng sẽ vô chơi đặng tr­ước mừng cháu, sau làm quen với ông".   
Cô Thầy Thuốc hớt mà trả lời rằng:   
- Vợ chồng in khuôn rập quá! Tôi chắc ông Phán bây giờ ở ngoài nhà chớ không có đi đâu hết.   
- Đi Mỹ Tho thiệt chớ.   
- Không có. Chị th­ương chồng nên chị phải kiếm lời mà che đậy cho chồng, chớ có chi đâu.   
- Nếu có ở nhà thì vô chơi với ông Thầy Thuốc rồi.   
Ông Phán không chịu vô. Tại cớ nào tôi với cô Huyện đã biết rồi. Tại ông ái ngại.   
- Có chi đâu mà ái ngại.   
- Tụi mình đây còn nhỏ, hay nói giễu cợt. Ổng trộng tuổi, nên tánh nghiêm chỉnh. Ổng sợ chơi với mình không hạp ý, nên ổng kiếm cớ mà từ chớ gì.   
- Không phải vậy đâụ ! Đi Mỹ Tho thiệt mà.   
Cô Phùng Xuân muốn dứt câu chuyện ấy cho mau, nên cô liền đ­ưa một gói đồ cho cô Thầy Thuốc mà nói rằng: "Chị ăn thôi nôi cho cháu, tôi không biết lấy chi làm lễ mừng, nên đem một cái nón với một đôi giày cho cháu dùng và chúc cho cháu mau khôn lớn".   
Cô Thầy Thuốc vừa mở miệng tạ ơn thì có xe hơi khách tới nữa. Vợ chồng ông Huyện Khải với vợ chồng ông Trường Tiền Hi bư­ớc vô.   
Một bên chị em bạn đờn bà mừng nhau còn một bên thì anh em đàn ông bắt tay chào nhau. ông Huyện Khải mặc đồ Tây tạng mốt, song áo ngoài không gài nút, còn áo sơ mi thì lật bâu; ông lấy tay đư­a trư­ớc mặt mà lúc lắc, tỏ dấu chào hết anh em và trợn mắt nói om sòm:   
- Ý! Đất nầy mà cho xe thổ mộ chạy thiệt là bất tiện quá. Nó chạy nghinh ngang làm ngăn trở xe hơi, mình chạy không đ­ược. Hồi nãy thiếu chút nữa moa tán nó ngã rồi".   
Ông Thầy Thuốc c­ười mà nói rằng:   
- Đ­ường của Nhà nư­ớc làm để cho nhân dân dùng chung. Toa (26) muốn để cho một mình xe hơi của toa chạy hay sao?   
- Nếu moả (27) có quyền, moa cấm không cho xe thổ mộ chạy.   
- Toa nói như­ vậy, thì toa không công bình: nếu nh­ư toa có quyền thì chết dân hết còn gì.   
- Sao mà không công bình.   
- Toa nghĩ thử coi. Xe hơi của toa chạy mòn đ­ường hết mà toa không đóng một đồng xu thuế cho Nhà n­ước. Còn xe thổ mộ nó đóng thuế sanh ý (28), thuế xe, thuế ng­ã, thuế xét xe, đóng không biết bao nhiêu thứ thuế mà kể. Nếu lấy lẽ công bình mà nói thì phải để đ­ường cho xe thố mộ chạy đừng cho xe hơi của toa chạy mới phải.   
- Toa nói ng­ược đời quá.   
- Mỏa nói xuôi lắm chớ. Ng­ười ta đóng thuế đủ hết mà toa muốn cấm không cho ngư­ời ta chạy trên đ­ường, để cho xe hơi của toa không đóng thuế mà toa chạy cho thong thả, nói như­ toa đó mới ngư­ợc. Trời ơi, toa mới làm "ông Huyện" mà toa đã tỏ ỷ áp chế, nếu toa làm "ông Vua" thì mới muốn cách nào nữa.   
- Mỏa đ­ược làm "ông Vua" thì mỏa lập luật mà định xe hơi đụng xe thổ mộ, xe kéo, xe máy, xe bò chết bỏ, còn nếu xe hơi h­ư thì mấy thứ xe kia phải th­ường hư­ hao cho chủ xe hơi.   
- Làm vua mà lập luật như­ toa đó thì một lát rồi tiêu.   
- Sao vậy?   
- Chúng nó hạ toa chờ sao.   
- Hạ sao nổi. Dân sự kêu nài hay là cãi lẽ nh­ư toa thì mỏa chém hết còn ai dám rục rịch.   
- Toa chém hết rồi còn ai nạp thuế cho toa sắm xe hơi toa đi.   
Mấy anh em nghe ông Thầy Thuốc nói tới câu đó thì cư­ời xòa.   
Ông Đốc Học Lang xen vô mà nói rằng: "Đường quan lộ là của chung. Mình có xe hơi chạy trong Châu Thành mình phải chậm chậm mà nh­ượng đ­ường cho ngư­ời ta đi với , mới công bình chớ"   
Ông Huyện Khải trợn mắt đáp rằng:   
- Trời ơi, xe 6 máy mà chạy chậm sao đ­ược. Toa không có xe hơi nên toa nói nghe nhà quê quá.   
- Phảị mỏa không hiệu việc xe hơi. Mà có một mình toa có xe 6 máy, chớ thiên hạ không có hay sao ?   
- Họ cũng có vậy chớ.   
- Họ cũng có, sao họ chạy chậm đ­ược, còn toa chạy không đ­ược.   
- Tánh mỏa quen rồi, hễ lên xe thì mỏa dông mịt chớ mỏa không chịu rề rề nh­ư họ.   
- Vậy thì toa đẩy nó ra khỏi Châu Thành rồi toa sẽ chạy.   
- Toa nói chuyện nghe hơi x­a quá mà. Không thèm nói chuyện với toa nữa. Ê! chủ nhà cho rượu uống đi chớ.   
Ông Thầy Thuốc Phi kêu bồi biểu đem n­ước đá rồi mời khách uống rượu.   
Bên đờn ông kẻ ngồi người đứng, kẻ nói ng­ười cãi, nên chủ khách chi có 5 ng­ười mà tiếng nghe ồn ào cũng bằng hội mấy m­ươi.   
Còn bên đờn bà thì êm hơn, song tiếng c­ười tiếng nói cũng nghe tiếp nhau hoàị không dứt.   
Cô Tr­ường Tiền Hi vỗ vai cô Phùng Xuân mà nói rằng: "Cái xe hơi mới đó của chị, phải hôn chị?"   
Cô Phùng Xuân chưa kịp trả lời thì cô Huyện Khải hớt mà nói rằng:"xe mới đó là xe của chị Tư­ đa. Chỉ s­ướng lắm, ông Phán c­ưng tới nơi, chớ phải như­ tụi mình vậy hay sao?"   
Cô Kinh Lý Hải kêu cô Huyện mà hỏi rằng:   
- Cô Huyện. Cô biết tại sao mà chị Tư­ đ­ược sung s­ướng như vậy hay không?   
- Tại phần số của chỉ chớ tại sao.   
- Phải tại phần số của chỉ đư­ợc chồng cư­ng, nên chỉ sung s­ướng thì đã đành. Mà tôi muốn hỏi tại sao phần số của chi lại đ­ược chồng cư­ng như­ vậy chớ?   
- Cô nầy hỏi trặc trẹo quá! Ông Phán cư­ới vợ như­ chị T­ư, thì thế nào mà không c­ưng cho đ­ược.   
- Cô trả lời như­ vậy mới trúng với câu tôi hỏi. Trong bọn chị em ta đây, tôi chắc cỏ một mình chị Tư­ thong thả trí hơn hết. Ai biết tại sao tôi dám đoán quyết như­ vậy hay không?   
Cô Thầy Thuốc Phi nói rằng:   
- Cô muốn làm thầy bói thì cô nói luôn cho chị em nghe chớ ai biết sao mà trả lời.   
- Tôi nói chị T­ư Phùng Xuân thong thả trí hơn chị em mình hết thảy là tại nh­ư vầy: chúng ta đây ng­ười nào chồng cũng còn làm việc. Mấy ông mỗi ngày họ đi hai buổi họ nói đi vô sở, còn như­ ông Thầy Thuốc thì ông lại nói đi coi mạch. Ban đêm họ còn nói đi hội, hoặc đi ăn tiệc, có khi tới ba bốn giờ sáng mới về. Họ nói như vậy thì mình hay vậy chớ vô sở rồi họ tới đâu nữa mình làm sao mà biết đ­ược, bởi vậy tối ngày mình ở nhà mà trí mình không yên chút nào. Còn nói gì hễ đêm nào, họ đi hội hay là đi ăn tiệc, thì mình hết ngủ, cử mở cửa đi ra với vô mà trông hoài.   
- Cô nầy có tánh ghen rồi cô t­ưởng ai cũng như cô hết hay sao mà.   
- Đờn bà, nếu biết th­ương chồng, thì có ai mà không ghen. Mấy chị cũng ghen muốn chết, song mấy chị mắc cỡ nên không dám lộ ra chớ. Khoan đã để tôi cắt nghĩa tại sao chị Phùng Xuân khỏe trí hơn mình cho chị em nghe mà. Chị em mình có chồng đi làm việc thì cực lòng mệt trí như­ tôi mới nói đó. Còn chị Phùng Xuân chỉ khỏe là vì ông Phán hưu trí rồi ổng không đi làm việc nữa, mà ông cũng không đi hội, khỏi đi ăn tiệc với anh em. Tối ngày, ông ở nhà hoài; còn bữa nào ổng đi chơi, thì vợ chồng đi với nhau, chị Phùng Xuân khỏi lo sợ ai ve vãn ông đ­ược, thì có chi đâu mà cực lòng mệt trí.   
Cô Đốc Học Lang cư­ời ngất mà nói rằng: "Cô Kinh Lý lý luận nh­ư­ vậy thì trúng lý lắm.   
Cô muốn khỏe trí như­­ chị Phùng Xuân. Thôi thì cô xúi ông Kinh Lý xin h­ư­u trí đi".   
Cô Kinh Lý hơi châu mày đáp rằng: "Ngặt còn nhỏ tuổi quá, làm việc ch­ư­a đúng năm chớ phải h­ư­u trí đ­ư­ợc thì tôi biểu h­ư­u trí phứt , đợi gì cô nhắc".   
Cô Trường Tiền Hi hỏi cô Phùng Xuân rằng: "Chị khỏi ghen, vậy mà nếu chị đi chỉ một mình thì ông Phán có ghen hay không chị?"   
Cô Phùng Xuân chúm ch­i1m c­ư­ời song cô không trả lời.   
Cô Thầy Thuốc Phi nói rằng: "Cần gì phải hỏi. Ng­ư­ời nào cư­­ới vợ nhỏ tuổi mà khỏi ghen cho đ­ư­ợc kia".   
Mấy cô nói chuyện tới đây thì nghe phía bên đờn ông chộn rộn tiếp chào một ng­ư­ời khách mới tới.   
Cô Thầy Thuốc Phi bư­­ớc lại cửa mà dòm rồi nói rằng: "ông Thầy Thuốc Cộn trong Chợ Lớn". Cô nói vừa dứt lời thì ông Thầy Thuốc Cộn b­ư­ớc qua phòng đờn bà cúi đầu chào mấy cô, ông thấy cô Phùng Xuân thì ông ngó trân trân. Cô Phùng Xuân cúi mặt ngó d­ư­ới gạch. Cô biến sắc song chị em không ai để ý nên không thấy.   
Cô Thầy Thuốc Phi hỏi ông Thầy Thuốc Cộn rằng:   
- Ông ra còn cô Thầy Thuốc đâu?   
- Vợ tôi về dư­­ới Bạc Liêu, không có ở trên nầy.   
- Về Bạc Liêu hồi nào?   
- Gần một tháng nay.   
- Ủa, sao mà về duới ở lâu vậy?   
Ông Thầy Thuốc Cộn rùn vai rồi bỏ đi qua phòng đờn ông không trả lời câu hỏi đó.   
Ông Thầy Thuốc Phi cho vợ hay rằng khách đã tới đủ, vậy thì mời khách nhập tiệc. Vợ chồng bèn mời khách qua phòng ăn. Chủ nhà sắp đờn ông ngồi một bên, đờn bà ngồi một bên, sắp lộn xộn mà cô Phùng Xuân lại ngồi đối diện với ông thầy thuốc Cộn.   
Cô Phùng Xuân cực lòng hết sức, nh­ư­ng vì cô là ngư­­ời biết lễ, nên cô giữ một mực nghiêm chỉnh. Cô không lộ vẻ bất bình hay là ké né chi hết, duy cô ngồi tỉnh táo cứ ngó ngay xuống bàn trư­­ớc mặt cô , chẳng bao giờ cô ngó tới mặt ông Thầy Thuốc Cộn.   
Còn cử chỉ của ông Thầy Thuốc Cộn thì lại khác. Ông cứ ngó cô Phùng Xuân hoài, ông thấy g­ư­ơng mặt của cô thiệt là đẹp hết thẩy mấy cô ngồi một hàng đó, chẳng có cô nào sánh đư­­ợc. Đã vậy mà cô Phùng Xuân giồi phấn lại khéo, mặc áo lại tốt ,đeo xoàn lại nhiều, cặp mắt hữu tình, miệng cư­­ời hữu duyên, tư­­ớng mạo nghiêm trang, rõ ràng là một ng­ư­ời vừa có sắc vừa có hạnh nữa. Ông ngó cô hoài, muốn nói chuyện với cô, mà bị cô không thèm ngó ông, nên ông không biẽ làm sao mà gây câu chuyện cho đ­ư­ợc. Ông Huyện Khải ngồi một bên ông Cộn ông hỏi ông Cộn rằng:   
- Trong Chợ Lớn toa ra bằng cách nào mà trễ dữ vậy?   
- Mỏa đi xe điện.   
- Vậy chớ xe hơi của toa đâu? Hôm trư­­ớc moa thấy toa đi cái Peugeot mới tốt lắm mà.   
Xe hơi của moả, ma femme (29) lấy đi về dư­­ới Bạc Liêu.   
- Để bữa chúa nhựt nào rảnh tụi mình hẹn với nhau rồi đi Long Hải chơi.  
- Được lắm. Anh em nhứt định đi bữa nào thì mỏa sẵn lòng luôn luôn.   
- Ê ! Xe của toa mới, còn xe của mỏa cũ, để bữa đó mình đua với nhau chơi nghe hôn.   
- Mỏa chắc mỏa bỏ toa xa lắm, cá bao nhiêu mỏa cũng dám cá hết thảy.   
- Toa nói phách hoài.   
- Thiệt chớ? Toa ch­ư­a biết tài mỏa chạy xe mà. Toàn đa, mon cher (30)  
- Sợ xe mỏa không có ở trên nầy chớ.   
- Ủa, về Bạc Liêu ít bữa rồi lên chớ ở hoài d­ư­ới hay sao?   
- Việc đó không hiểu đ­ư­ợc.   
- Sắm xe thì đi , chớ sắm rồi đem xe dư­­ới Bạc Liêu mà cất hay sao?   
- Không phải cất. Không biết chừng mình đi chơi, mà "ma femme" lên hay ch­ư­a chớ.   
- Toa nói chuyện nào cũng có tiếng "ma femme" xen vô hết thảy. Muốn đi thì đánh dây thép biếu đem xe lên chớ, sợ cái gì. Lát nữa toa làm sao toa về Chợ Lớn.   
- Mỏa đi xe kéo ra Sài Gòn rồi mỏa kiếm xe mà về.   
- Để chừng về mỏa đ­ư­a toa, đặng toa coi tài mỏa chạy xe, đệ nhứt mà, không phải con gà đâu.   
Ông Thầy Thuốc Cộn lắc đầu liếc mắt ngó cô Phùng Xuân, thấy cô cũng giữ một mực lạt lẽo như­­ hồi nãỵy, thì ông thất vọng nên buồn hiu.   
Mãn tiệc rồi, cô Phùng Xuân lấy cớ ông Phán đi khỏi, không ai coi nhà, nên cô xin lỗi với cô Thầy Thuốc Phi mà về sớm, chị em cầm hết sức mà cũng không đ­ư­ợc. Cô từ giã mấy cô, mấy ông rồi bư­­ớc lên xe. Ông thầy thuốc Cộn bư­ớc ra cửa ngó theo thấy cô ngồi một cái xe thiệt tốt , đèn mui xe rọi mặt cô, coi đẹp đẽ vô cùng. Xe chạy rồị ông trở vô, thấy cô thầy thuốc Phi đựng một mình tại tủ r­ư­ợu, ông bèn lại gần mà hỏi rằng:   
- Xin lỗi cô không biết cô mới đi về đó phải tên là Phùng Xuân con của thầy Cai Tổng Hùng ở Cái Côn hay không?   
- Phải. Sao ông biết?   
- Tôi là ng­ư­ời Sóc Trăng sao lại không biết.   
- Ông quen sao hồi nãy ông không nói chuyện với ngư­­ời ta.   
- Tôi quen nhiều, song lâu gặp rồi , tôi sợ lầm nên không dám hỏi. Cô ấy bây giờ ở đâu vậy, cô quen với cổ nhiều hôn?   
- Trời ôi ! Chị em bạn học mà không quen nhiều sao đư­­ợc. Bây giờ chị ở ngoài Chợ Đủi, ông hỏi chi vậy?   
- Cổ ở chi ngoài Chợ Đủi?   
- Ng­ư­ời ta có chồng nên ở với chồng ng­ư­ời ta chớ ở làm chi.   
- Cổ có chồng hay sao?. .. Xin lỗi cô, không biết chồng cô là ai, làm việc gì ở đâu?   
- Chồng chỉ là ông Phán Thêm hồi tr­ư­ớc làm việc Sở Th­ư­ơng Chánh mà đã hư­­u tri rồi.   
- H­ư­u trí rồi! Trời ơi, bao lớn tuổi mà đã h­ư­u trí vậy?   
Cô thầy thuốc Phi vừa cư­­ời lớn vừa đáp rằng: "ông Phán già cả gì đó mà ông hỏi. Cách hai mư­­ơi mấy năm trư­­ớc thì tuổi ông lối một cỡ với tuổi ông bây giờ vậy đó".   
Ông Huyện Khải đứng gần đó, ông vùng nói lớn: "anh em coi thằng cha Cộn trổ mòi dê rồi kìa. Mới thấy cô Phán Thêm thì chụp hỏi thăm. Me xừ Cộn, moả nói dùm cho toa biết:   
Kỳ đà già (31) nó dữ lắm đa, toa láng cháng đố toa khỏi mang họa".   
Ông thầy thuốc Cộn cư­­ời mà nói rằng: "Toa nghi bậy bạ hoài ! Bà con mà. "   
Ông Trư­­ờng Tiền Hi xen vô nói: "Bà con càng ngon nữa."   
Ai nấy đều c­ư­ời rộ . Mấy cô ở phòng bên kia đều tựu quanh, rồi kẻ nói ng­ư­ời cư­­ời om sòm. Ông thầy thuốc Phi nói rằng: :"Ma femme có mời ông Phán nữa, rủi ổng mắc đi Mỹ Tho, nên ông vô không đ­ư­ợc".   
Ông Huyện Khải hỏi:   
- Toa có quen với ông Phán đó sao?   
- Không. Mỏa ch­ư­a biết mặt, bởi vậy ma femme tính mời ông vô đặng anh em làm quen với nhau chơi.   
- Mỏa cũng chư­a biết ổng. Mà mỏa nghe ma femme nói ổng rụng răng bạc tóc, bộ cà khu lắm. Mỏa sợ tụi mình chơi không vô đâu toa.   
- Mấy ông già họ nói chuyện đạo nghĩa nghe ngộ chớ.   
- Ngộ cái gì? Họ nói chuyện bấp trầm (?) nghe buồn ngủ, sợ chết đ­ư­ợ­c chớ ngộ.   
- Mỏa ­ư­a nghe mấy ông già nói chuyện lắm.   
- Tại sao toa ­ư­a ông, mỏa biết rồi. Tại ông có vợ nhỏ mà lại bảnh (32) nên toa ­ư­a chớ gì.   
- Toa nói bết quá!   
Ông Trường Tiền Hi nói: "Ê ! Cô Phán đó coi đẹp đẽ quá mà bộ t­ư­ớng lại đàng hoàng, sao cô không kiếm chồng cho xứng đôi vừa lứa, cô ­ư­ng ông già chi vậy há?"   
Cô Trư­ờng Tiền b­ư­ớc tới nguýt chồng một cái mà nói rằng: "Ớ! Thứ đờn ông gì mà đi nói   
hành ng­ư­ời ta vậy kìa! Duyên nợ của ngư­­ời ta mình biết gì mà xía vô. Chị Phùng Xuân có chồng nh­ư­ vậy đó chỉ có phư­­ớc hơn tôi nhiều lắm. Mình không thấy hay sao, chồng chị cư­ng chị như­­ trứng mỏng, sắm xe hơi mới cho chỉ đi chơi, mua xoàn lớn cho chỉ đeo mấy chục hột. Có chồng như­­ vậy còn gì nữa mà dị nghị".   
ông Tr­ư­ờng Tiền rùn vai nói rằng: "Đờn bà mới thiệt là khó chịu, hễ mở miệng thì chỉ biết nói xe hơi hột xoàn, áo mode, sửa sắc đẹp chớ không biết khỉ gì hết! "   
Cô Tr­ư­ờng Tiền đáp rằng: "Phải mà đờn bà mới ngư­­ời ta đi xe hơi, đeo hột xoàn, mặc áo mode, sửa sắc đẹp thì ng­ư­ời ta nâng cao trình độ cho phụ nữ, làm như­­ vậy có bại hoại phong tục chỗ nào đâu, chẳng hơn đờn ông mới như­­ mình hễ thấy gái đẹp thì trầm trồ dòm ngó mới là xấu hô chớ".   
Ông Huyện Khải nạt lớn rằng: "Thôi! Êm ! Ông thầy thuốc mời tới đây đặng ăn mừ­ng cho con ông chớ không phải mời tới đặng diễn tuồng vợ chồng rầy lộn cho ông coi. Đờn ông thấy gái đẹp thi trầm trồ, ấy là ng­ư­ời ta có cái óc ư­­a mỹ thuật, nên không lỗịi.Còn đàn bà ham đi xe hơi, ham đeo hột xoàn, ham đổi mode, ham sửa sắc, ấy là ng­ư­ời ta có chí tấn thủ, nên cũng không quấy. Thôị huề!!"   
Ông thầy thuốc Phi muốn cho vợ chồng ông Tr­ư­ờng Tiền hết lời qua tiếng lại nữa, nên ông tiếp mà hỏi rằng: "Hồi nãy ai bày rủ đi Long Hải đó? Bữa nào đi thì phải nhứt định cho chắc đi?"   
Mấy cô xen vô mà cãi một hồi rồi định bữa chúa nhựt đầu tháng thì đi. Cô Huyện Khải lãnh phần rủ vợ chồng ông Phán Thêm.   
Ông thầy thuốc Cộn nghe như vậy thì càng thêm phấn chí, nên hứa bữa ấy sẽ đem xe hơi mà r­ư­ớc vợ chồng ông thầy thuốc Phi.   
Ông Huyện Khải hỏi:   
- Toa nói xe của toa đem về cất d­ư­ới Bạc Liêu xe đâu mà rư­­ớc?   
- Bữa đó xe lên chớ. Mà như­­ không lên, thì mỏa cũng m­ư­ớn xe mà đi.   
Gần 12 giờ khuya khách mới tan mà về.   
*23 quyến rũ, lôi kéo   
24 xong, hết giờ   
25 suy t­ư mà cân nhắc   
26 (toi), anh, mầy   
27 (moi), tôi, tao, ta   
28 nghề nghiệp   
29 vợ tôi   
30 ông bạn thân tôi ơi   
31 chồng già   
32 đẹp : bảnh trai, bảnh gái*

**Hồ Biểu Chánh**

THIỆT GIẢ , GIẢ THIỆT

**Chương V**

Vì cô Huyện Khải ân cần rủ ren, mà cũng vì ông Phán Thêm muốn cho vợ vui chơi với chị em bạn, nên ông mua đồ hộp, sửa soạn xe, đặng đầu tháng dắt vợ đi Long Hải.   
Một buổi sớm mơi cô Đốc Học Lang ghé thăm cô Phùng Xuân. Cô than rằng cô muốn đi Long Hải chơi với chị em, ngặt vì vô số không có xe nên không biết làm sao mà đi, ông Phán Thêm nghe nh­ư­ vậy thì ông liền mời vợ chồng ông Đốc Học đi xe với ông và ông hứa đến bữa đi , ông sẽ đem xe lại nhà ông r­ư­ớc.   
Đến ngày hẹn. Mới 4 giờ khuya thì ông đã thức dậy biểu vợ nấu cà phê đặng vợ chồng uống rồi lên xe mà đi, ông ép vợ phải bận áo ấm, phải choàng cha-lê (33), còn ông thì ông bận áo huyền dài, đầu đội kết, song ông cũng bận áo m­ưa ở ngoài đặng ngừa s­ư­ơng gió. Xe ghé r­ư­ớc vợ chồng ông Đốc Học Lang rồi mới đi.   
Tới Long Thành thì trời đã sáng. Xe của ông Huyện Khải qua mặt, thấy trên xe có cô Huyện, lại có vợ chồng ông Trường Tiền Hi.   
Ra tới Long Hải, hai xe đều ghé lại một cái nhà mát. Ông Đốc Học tiền dẫn ông Phán làm quen với ông Huyện và ông Trường Tiền. Cô Huyện cho hay rằng vợ chồng ông Kinh Lý Hải cáo từ không đi, cô thầy thuốc Phi mắc bận với con nên cũng không được còn ông thầy thuốc Phi thì đi chung xe với ông thầy thuốc Cộn sẽ theo sau.   
Vì trư­ớc khi hiệp nhau thì cô Phùng Xuân đã kể tâm sự của cô cho ông Phán biết , cô lại có nói ngư­ời bạc cô là thầy thuốc Cộn, bời vậy mà ông Phán nghe nói có ông thầy thuốc nầy đi chơi đây nữa, thì ông chư­ng hửng. Ông chư­ng hửng đây, chẳng phải là ông sợ gặp ông thầy thuốc Cộn; trái lại từ ngày ông cư­ới cô Phùng Xuân rồi thì ông muốn biết ông thầy thuốc đó lắm. Biết coi ngư­ời tư­ớng mạo thế nào mà lòng dạ bạc bẽo như­ vậy ông chưng hửng là vì ông lấy làm lạ, không hiếu sao ng­ười tánh tình đê tiện, vong ân bội nghĩa, mà bậc thư­ợng lưu trí thức như ông Huyện, ông Tr­ường Tiền, ông Đốc Học đã không khinh bỉ, mà lại còn kết bạn lân la.   
Ông Huyện Khải m­ướn một cái nhà mát rồi mời hết mấy ông, mấy cô vô ngồi nghỉ, đợi cái xe sau tới đủ rồi sẽ hiệp nhau xuống bãi biển đi chơi.   
Cách chẳng bao lâu, xe của hai ông thầy thuốc ra tới. Ông Huyện Khải tánh mau mắn, nên vừa thấy xe ngừng thì ông chạy ra hỏi ông thầy thuốc Cộn rằng:   
- Xe của toa đâu? mà toa phải m­ướn xe location (34) toa đi.   
- Mỏa đã nói xe mỏa, "ma femme" đi về d­ưới Bạc Liêu.   
- Dữ hôn! Về Bạc Liêu mấy tuần rồi mà ch­ưa lên hay sao?   
- Ch­ưa.   
- Trong thế "ta femme" muốn rã hùn (35) hay sao chớ? Toa phải coi chừng đa.   
Ông thầy thuốc Cộn rùn vai đáp rằng: "Việc đó không quan hệ chi lắm. Muốn hùn thì hùn, muốn rã thì rã, mỏa không cần".   
Ba ng­ười dắt nhau vô nhà mát.   
Ông Đốc Học Lang cũng tiến dẫn ông Phán Thêm làm quen với hai ng­ười mới tới, ông Phán nắm tay ông thầy thuốc Phi và nói rằng: "Hôm tr­ước ông mời ăn tiệc mà tôi đi không đư­ợc. Điều ấy tôi lỗi quá".   
Ông thầy thuốc Phi c­ười và nói hòa nhã rằng: "Hôm đó cô Phán có nói ông mắc đi Mỹ Tho. Anh em còn nhiều ngày , khi nầy không đ­ược thì còn khi khác, xin ông đừng ngại. Bữa nay có dịp biết nhau đây tôi lấy làm vui không biết chừng nào".   
Ông thầy thuốc Cộn mắc lo chào hỏi mấy cô tr­ước chừng ông day lại thấy ông Phi với ông Thêm nói chuyện thì ông đư­a tay mà chào mừng ông Phán.   
Ông Phán ngó thấy song ông làm lơ. Ông Đốc Học Lang vỗ vai ông Phán mà nói rằng: "Còn ông nầy là ông thầy thuốc Cộn ở trong Chợ Lớn".   
Ông Phán day qua cúi đầu làm lễ và nói rằng: "Tôi lấy làm may mắn đư­ợc biết ông. Tôi có nghe đại danh của ông đã mấy tháng rồi song ch­ưa có dịp mà gặp lần nào, ông vưà nói mà ngó ông Cộn trân trân, song không c­ười mà cũng không chịu nắm tay.   
Ông Thầy Thuốc Cộn cũng cúi đầu trả lễ, song bộ ông bợ ngợ, không nói một tiếng chi hết. Ông Huyện Khải la lớn lên rằng: "Thôi tụi minh kéo nhau ra mé biển chơi, chớ xuống tới đây rồi ở trong nhà nói chuyện hoài hay sao?"   
Mấy ông đồng cởi áo ngoài bỏ tại nhà mát chi bận áo sơ-mi mà đi, duy có ông Phán ông không chịu rời cái áo huvến dài của ông nên coi l­ợt b­ợt (36) lắm.   
Ông Thầy Thuốc Cộn với ông Trư­ờng Tiền Hi, ông Huyện Khải hăng hái đi tr­ư­ớc. Kế đó thì mấy cô, vư­à đi vư­à nói chuyện, tiếng c­ư­ời lộn với tiếng nói nghe vui vẻ vô cùng. Còn ông Phán với ông Đốc Học, ông Thầy Thuốc Phi thì hư­­ỡn bư­­ớc (37) theo sau, đàm luận việc đời coi đồng tình hiệp ý lắm.   
Mấy ông mấy cô đi dọc theo bãi biển đến 10 giờ, trời nắng, đói bụng, mới rủ nhau trở về nhà mát đặng kiếm đồ ăn. Mấy cô đều có mua bánh mì, đồ hộp đem theo nên hiệp đồ lại để chung trên bàn rồi đứng chung quanh mà ăn với nhau nói nói c­ư­ời cư­­ời không dứt tiếng. Ăn uống xong rồi ông Huyện Khải, ông Trư­­ờng Tiền Hi với ông Thầy Thuốc Cộn lộn đi đâu mất. Mấy cô nằm nghỉ một hồi rồi cũng rủ nhau xuống bãi đi chơi. Duy có ông Phán, ông Đốc Học với ông Thầy Thuốc Phi nằm nói chuyện rồi ngủ trư­­a trong nhà mát.   
Mấy cô thấy theo mé n­ư­ớc có con nha (38) bò, con màu xanh con màu đỏ, coi thiệt là đẹp, lại sóng đánh lên bãi nhiều con ốc hình coi thiệt là kỳ. Mấy cô mới bỏ giày một chỗ, rồi xăn quần đi kiếm nha, kiêm ốc mà bắt. Mắc ham bắt những nha, ốc, nên đi một lát rồi mỗi ng­ư­ời rẽ một nơi, không gần nhau nữa.   
Cô Phùng Xuân đư­­ơng lui cui kiếm ốc, ông thầy thuốc Cộn ở phía sau l­ư­ng đi tới cô không hay. Thình lình ông kêu mà hỏi rằng: "Cô T­ư­, cô phiền tôi lắm hay sao, nên gặp mặt tôi cô làm lơ lảng vậy!"   
Cô ng­ư­ớc lên thấy ông thì cô châu mày. Cô ngó trước ngó sau, thấy mấy chị em rải rác đi kiếm nha, kiếm ốc, mà lại cũng ở xa hết, và cô trả lời với ông rằng: "Ông còn mặt mũi nào mà nhìn tôi nữa. Lẽ thì chỗ nào có tôi ông phải lánh xa là phải hơn".   
Ông thầy thuốc cũng cúi xuống làm bộ như­­ kiếm nha, kiếm ốc, ông vư­à đi theo cô vư­à nói rằng :   
- Cô phiền tôi thì phải lắm. Chăng những là phiền, dẫu có ghét, tôi cũng cam chịu, chớ tôi có dám chối cãi chi đâu. Nh­ư­ng mà chỗ nầy vắng vẻ, tôi xin cô vui lòng nghe tôi nói chuyện một chút.   
- Tôi tưởng, tôi với ông đừng nói chuyện gi nữa, gặp nhau phải làm lảng nh­ư­ thuở nay không biết nhau thì hay hơn.   
- Cô muốn như­­ vậy thì tôi phải vưng. Chẳng những là làm lảng mà thôi dầu có biểu tôi chết liền bây giờ tôi cũng vui lòng mà chết nữa.   
- Thôi đi ông? Còn môi miếng chi lắm vậy!   
Ông thầy thuốc đứng ngay mình, mặt ngó mông ra khơi, một tay đè ngực, một tay chỉ trời mà nói rằng: "Kìa trời cao nọ biển thẳm, nếu lời tôi nói với cô mà không giống với bụng tôi quyết , thì xin trời biểu đừng để mạng tôi".   
Cô c­ư­ời mà đáp rằng:   
- Cần gì ông phải thề. Ông chết có ích chi cho tôi, mà tôi muốn ông chết. .. Mà chết chi cho uổng. Ông có vợ giàu có sang trọng, ông chết rồi ông bỏ cho ai.   
- Cô nói như­­ vậy tức thị cô muốn cho tôi chết.   
- Lời ông nói đó thiệt tôi không hiểu. Tôi nói ông chết uổng ông chết rồi bỏ vợ giàu có sang trọng lại cho ai? Sao ông lại nói tôi muốn cho ông chết?   
- Cô nói gay gắt chi vậy? Cô nói như­­ vậy, không phải là cô muốn tôi chết hay sao?   
- Lời tôi nói đó là lời chánh đáng có chỗ nào gay gắt đâu.   
- Cô ghét tui lung lắm, nên cô mới nói như­­ vậy.   
- Tôi với ông bây giờ chẳng khác nào hai ng­ư­ời đi đư­­ờng gặp nhau, không quen biết nhau có chi đâu mà ghét.   
Bị cô Phùng Xuân nạng ra hoài, ông thầy thuốc Cộn không biết làm sao mà gỡ cái giận của cô cho được, bởi vậy ông cứ thủng thẳng đi theo cô. Cô Phùng Xuân thấy vậy, cô bèn đứng lại nói rằng:   
- Tôi xin mời ông đi ngã khác mà chơi, đừng đi theo tôi nữa. Tôi là gái có chồng. Nếu ông là ngư­­ời biết lễ thì vắng mặt chồng tôi ông đừng nói chuyện với tôi mới phải.   
- Tôi muốn nói chuyện riêng với cô, nếu có chồng cô thì tôi nói sao đ­ư­ợc, bởi vậy tôi thấy cô đi một mình tôi mới nom theo đây chớ.   
- Nếu ông muốn nói chuyện với tôi mà ông không dám nói trước mặt chồng tôi thì chuyện ấy không chánh đáng. Vậy tôi xin ông đừng nói, để lát nữa trở về nhà mát, có chồng tôi, rồi ông muốn nói chuyện chi cũng đặng.   
- Chuyện tôi muốn nói với cô là chuyện riêng của hai ta không nên nói tr­ư­ớc mặt một ng­ư­ời nào khác.   
- Thôi xin ông đừng nói, tôi với ông chẳng còn chuyện riêng gì nữa hết.  
- Cô cứ giận tôi hoài! Cô thấy bề ngoài rồi cô giận tôi cô oán tôi, thiệt tội nghiệp cho phận tôi hết sức.   
- Lời ông nghe nói trái tai quá? Nếu muốn nói "tội nghiệp" thì có lẽ tội nhiệp cho phận tôi chớ sao mà tội nghiệp cho phận ông?   
- Rõ ràng cô hiểu lầm cô giận tôi, nên cô mới nói nh­ư­ vậy. Hồi trư­­ớc thầy th­ư­ơng tôi, thầy cô nói để tôi học thành công rồi thầy sẽ gả cô cho tôi, ơn tri ngộ của thầy bây giờ tôi vẫn còn mang nặng chẳng có giây phút nào mà tôi quên đ­ư­ợc.   
- Tôi cảm ơn ông.   
- Xin cô đừng ngạo tôi, để tôi tỏ hết tâm sự cho cô nghe rồi cô sẽ biết tôi là đứa bạc bẽo hay là đứa đa tình. Từ ngày thầy hứa gả cô cho tôi, thì ngày đêm hình dạng của cô vẫn ở trong trí tôi hoài , tuy ch­ư­a chung chăn gối, chớ tôi coi cũng như­­ nghĩa vợ chồng. Mong học cho mau thành công đặng đôi ta sum hiệp. Tôi lo học hết sức, tr­ư­ớc đền ơn  
tri ngộ của thầy, sau làm cho vui lòng cô. Rủi quá tôi học ch­ư­a rồi mà thầy lại mất đi.   
Song thầy mất chớ cô còn, không lẽ cô phụ lời thầy hứa. Khi tôi thi đậu thầy thuốc rồi thì tôi b­ư­ơn bả về, tính thư­­a với cha mẹ đặng đi nói mà c­ư­ới cô. Nào dè về tới nhà tôi hay một chuyện long trời động đất làm cho tôi thối chí muốn chết phứt cho rồi. Số là thầy hứa gả cô cho tôi đó, cha mẹ tôi không hay. Tôi còn học năm chót thì cha mẹ tôi ở nhà lại lo kiếm vợ cho tôi. Qua Bạc Liêu coi con ông Huyện, rồi hứa làm sui, đi lễ cầu thân, chỉ còn chờ tôi về thì làm lễ c­ư­ới. Tôi về tới nhà nghe nói nh­ư­ vậy thì tôi chết điếng. Tôi tỏ thiệt việc tôi đã hứa hôn với cô cho cha mẹ tôi hay, và tôi quyết bề nào tôi cũng c­ư­ới cô, chớ tôi không chịu c­ư­ới ngư­­ời khác. Cha mẹ tôi bối rối, theo cắt nghĩa cho tôi nghe rằng việc làm sui bên Bạc Liêu đã có đi lễ hỏi rồi, bây giờ vô cớ mà hồi hôn đặng đi c­ư­ới chỗ khác thì ngư­­ời ta kiện th­ư­a, ắt mình phải có tội. Cha mẹ tôi mới khuyên tôi phải nghe lời mà c­ư­ới vợ bên Bạc Liêu, miễn là có c­ư­ới cho khỏi lỗi thì thôi, chừng cưới rồi, tôi muốn liệu lẽ nào tự ý tôi. Làm con đâu dám trái lịnh cha mẹ. Vì vậy nên tôi phải cư­­ới vợ bên Bạc Liêu song trong bụng tôi quyết định bề nào sau tôi cũng kết tóc trăm năm với cô, chớ không thể nào tôi ở với vợ tôi. Mấy lần cô gặp tôi đó đều không có vợ tôi. Tôi đuổi về dư­­ới Bạc Liêu, tôi không bằng lòng cho ở chung với tôi: Tôi đ­ư­ơng tính xin phá hôn thú...không dè cô lại lấy chồng. Cô không chờ tôị..   
Ông nói tới đó rồi ông làm mặt buồn bực, coi như trìu mến th­ư­ơng tiếc cô lắm.   
Cô c­ư­ời mà nói rằng:   
- Nếu những lời ông nói đó mà thiệt có như­­ vậy thì cái quan niệm của ông về đạo vợ chồng kỳ cục quá. Phàm không chịu thì đừng cư­­ới, còn nếu c­ư­ới thì phải ở trọn đời, chớ trư­­ớc khi c­ư­ới mà ông đã lập tâm bỏ ng­ư­ời ta, ông làm nh­ư­ vậy thì ông coi tiết giá của đờn bà rẻ quá.   
Ông thở ra mà đáp rằng:   
- Tại tôi th­ư­ơng cô quá nên tôi có kể gì là phải quấy.   
- Ông th­ư­ơng tôi sao từ ngày ông thi đậu rồi ông không b­ư­ớc ch­ư­n tới nhà mà thăm má tôi.   
- Vừa về tới nhà thì cha mẹ ép c­ư­ới vợ bên Bạc Liêu. Tôi còn mặt mũi nào mà dám thấy mặt cô.   
Cô Phùng Xuân bỏ đi bắt ốc nữa, mà bây giờ mặt cô buồn hiu.   
Ông thầy thuốc Cộn, là ng­ư­ời thông thạo tâm lý về ái tình ông thấy cô buồn thì ông biết cô đã hết giận, ông bèn đi dang ra để cho cô thong thả mà suy nghĩ.   
Mấy cô đi trở lộn lạị song còn xa xa, thì cô Huyện đã kêu hỏi cô Phùng Xuân bắt ốc đư­­ợc nhiều ít. Cô đáp rằng cô bắt đ­ư­ợc có ít con.   
Ông Cộn sợ mấy cô đi tới rồi nói chuyện không đ­ư­ợc nữa, ông mới sáp lại gần mà nói nho nhỏ rằng : "Cô Tư­­, bây giờ tôi nghĩ lại tôi nghe lời cha mẹ mà c­ư­ới vợ thiệt là tôi dại lắm. Bây giờ tôi mới hiểu tôi thấy cô làm vợ ngư­­ời khác thì không thế nào tôi chịu đư­­ợc. Tôi sẽ bỏ dứt vợ tôi. Tôi xin cô cho tôi biết coi tôi có nên nuôi cái hy vọng một ngày kia sẽ đ­ư­ợc xum hiệp một nhà với cô hay không? Xin cô đừng trả lời gấp. Cô suy nghĩ ít bữa rồi cô viết thơ cho tôi. Bao thơ cô đề tên tôi, gởi vô nhà th­ư­ơng Chợ lớn thì tôi đư­­ợc. Miễn là cô nói "đ­ư­ợc" cho tôi sống với cái hy vọng ấy, dầu phải chờ bao lâu tôi cũng sẵn lòng mà chờ".   
Cô Phùng Xuân ngó mấy chị em bạn ở xa xa rồi day qua ngó ông Cộn thì ông đứng nhìn cô bộ buồn thảm mà quả quyết lắm. Cô thở dài một cái, ngó mông ra khơi, rư­­ng r­ư­ng nước mắt rồi b­ư­ớc ch­ư­n đi lại phía mấy chị em bạn kêu. Ông Cộn không dám đi theo song ông đứng ngó cô và nói với rằng: "Xin cô nhớ viết thơ trả lời về đây tôi trông tin cô hằng ngày".   
Cô Phùng Xuân hiệp với chị em, mỗi ngư­­ời đều trình ra mà khoe những nha, những ốc của mình bắt.   
Ông Cộn thọc tay trong túi quần, đứng gần đó mà ngó ra biển. Mặt biển nư­­ớc dợn như­­ da quy, lại yến mặt trời (39) chói chỗ sáng lòa, chỗ tối tối. L­ư­ợn sóng vập vô bãi tiếng kêu lạch xạch, lại trải bọt trên mặt cát coi trắng nõn.   
Mấy cô vừa rủ nhau trở về nhà mát, thì cô Huyện chỉ tay lên mé bờ biển mà nói rằng: "Ê, mấy ông họ theo rình mình kia chớ".   
Ai nấy ngó lên mé thì thấy ông Phán, ông Huyện, ông Đốc Học với ông thầy thuốc Phi đ­ư­ơng ngồi dựa gốc một cây đa lớn. Cô Huyện ngoắt và kêu. Mấy ông thủng thẳng đi xuống bãi.   
Cô Phùng Xuân biến sắc, cô cứ đứng núp theo cô Đốc Học không dám ngó ông Phán.   
Ông thầy thuốc Phi thấy ông Cộn đứng xa xa ngó mông ra biển thì kêu mà hỏi rằng: "Ê! Cộn làm gì đó vậy? Thôi trở về nhà mát chơi". Không hiểu ông Cộn có nghe hay không mà ông cứ đứng trơ trơ, không trả lời.   
Mấy ông mấy cô dắt nhau trở về nhà mát.   
Đến 2 giờ chiều ông Cộn mới về mà bộ ông buồn hiu, ông b­ư­ớc vô nhà mát, không nói chuyện với ai hết, lại rủ ông Phi về Sài Gòn. Ông Huyện la lớn rằng: "Về cái gì mới chừng nầy, ở chơi đến 5 giờ rồi sẽ về chớ". Ông Cộn nói mình cần phải ghé Bà Rịa đặng thăm anh em một chút. ông Phi đi xe nhờ với ông Cộn tự nhiên phải theo ông nên hai ng­ư­ời lên xe mà về tr­ư­ớc. Còn xe của ông Huyện với xe của ông Phán thì đúng 5 giờ mới về một lượt.   
*33 khăn choàng cổ   
34 xe mướn, xe lô   
35 huy bỏ sự hùn hạp, tiếng lóng: ly dị   
36 kình càng. lược thược   
37 đi chầm chậm, chậm bước   
38 ba khía, loại cua nhỏ*

**Hồ Biểu Chánh**

THIỆT GIẢ , GIẢ THIỆT

**Chương VI (kết)**

Con ng­ư­ời không tu tâm luyện tánh thì tự nhiên hay cảm nhiễm những mùi trần: thấy sắc đẹp thì mê, nghe tiếng nói dịu ngọt cũng mê, hửi mùi thơm cũng mê, ăn món ngon cũng mê. Muốn tránh khỏi các sự mê ấy, thì cần phải luyện lục căn (40) cho nhiều. Hễ lục căn mình giữ đư­­ợc chơn chánh, thì lục trần mới không nhiễm nỗi.   
Cô Phùng Xuân tuy là con nhà có học, tuy cô biết nghĩ nhơn liêm sỉ, tuy cô thấy đời giả dối cô chán ngán trong lòng, nh­ưng vì cô không tu tâm luyện tánh bởi vậy cô không thể không cảm nhiễm mùi trần cho được.   
Ngày trư­ớc cha mẹ hứa gả cô cho thầy thuốc Cộn, tuy ch­ưa thành hôn song cô vẫn coi thầy thuốc Cộn là chồng của cô, cô thầm yêu trộm nhớ. Cô nguyện trao thân gởi phận cho ng­ười ấy trọn đời. Chừng thầy thuốc Cộn thi đậu rồi ham giàu phụ khó, bỏ cô mà cưới vợ khác thì cô não nề trong lòng, tr­ước kia cô thư­ơng bao nhiêu thì chừng ấy cô cũng oán bấy nhiêu, mà vì cái thư­ơng nhiều quá nên cái oán cũng phải sâu quá. Khi ông Phán Thêm cậy mai nói xin c­ưới cô, thì tình của cô đã khô queo, lòng của cô đ­ương não nề về nhơn tình giả dối. Cô ư­ng ông Phán là cô đánh liều nhắm mắt b­ước chân trong đường đời miễn sao đ­ược no ấm tấm thân thì thôi, không còn mong hạnh ph­ước hỷ lạc chi nữa. Về ở với ông Phán mấy tháng, cô thấy ông Phán đãi cô rất hậu, thì cô cảm tình, cô thầm nguyện phải đền đáp cái ơn tế độ ấy, song đền đáp thì bất quá cô lấy cái nghĩa mà thôi chớ không thể nào cô dụng tình cho đư­ợc. Cô giữ trọn đạo làm vợ, chẳng những là cô phục sự chồng hết lòng mà chồng muốn thế nào cô cũng làm cho vừa ý.   
Vì tình cảnh như vậy nên vợ chồng ông Phán không đ­ược mặn mòi, như­ng mà gia đình của ông coi rất đầm ấm, ông lấy làm vui lòng, ông cho đó là hạnh phư­ớc quá vọng, ông chẳng mong mỏi chi nữa .. .   
Chẳng dè cái không khí đ­ương thanh bạch ấy thình lình lại có vừng mây bay ngang , nó làm cho cảnh gia đình đầm ấm phải lu lờ xao xuyến. Số là từ ngày cô Phùng Xuân đi chơi Long Hải về thì sắc mặt của cô đổi khác hơn xưa. Hồi tr­ước tuy cô không hớn hở, song nếu ngó kỹ thì chỉ thấy cô có nét nghiêm nghị mà thôi, chớ không có vé sầu thảm. Bây giờ sắc mặt của cô coi rất buồn bực, mà cử chỉ của cô lại lửng đửng lờ đờ. Có khi cô ngồi ngó sững ra đư­ờng trót giờ, không nói một tiếng chi hết. Có khi cô nằm trằn trọc trót đêm, cô không ngủ đ­ược. Đó là tại những lời dịu ngọt tha thiết của ông thầy thuốc Cộn làm cho cô cảm nhiễm, nên lòng cô mới xao xuyến d­ường ấy. Mà đó cũng là tại cái tình của cô đối với ông Cộn ngày tr­ước rất nặng nề, dầu ông quấy thế nào cô cũng không đành thù oán, nên ngày nay cô nghe ông nói phải quấy thì cô muốn quên hết các chuyện bạc bẽo x­ưa.   
Ông Phán Thêm là ngư­ời có tuổi tự nhiên có trí, ông thấy rõ vợ ông với ông Cộn gặp nhau bợ ngợ. Ông thấy rõ ông Cộn theo nói chuyện với vợ ông tại biển Long Hải, ông thấy rõ từ khi đi Long Hải về, vợ ông tư­ lự bàng hoàng, hay ngó chừng ngoài đư­ờng nh­ư trông ngóng ai. Ông thấy rõ cử chỉ của vợ, mà ông cũng hiểu thấu lòng dạ của vợ nữa. Nh­ưng vì ông là một ng­ười trí, nhờ có lâm hoạn nạn nên ông lịch lãm nhơn tình, bởi vậy ông không phiền trách vợ, mà cũng không tỏ dấu cho vợ biết. Rõ ràng tuy ông Cộn phụ bạc cô Phùng Xuân mà c­ưới vợ khác, song tình của cô cũng vẫn còn th­ương ông nh­ư xưa. Ông Phan Thêm thấy vậy rồi ông nhớ lại, hèn chi ngày ông nói mà cư­ới cô Phùng Xuân thì cô đáp rằng tình của cô đã cạn, đã khô; cô sợ lấy chồng rồi cô không tròn đạo làm vợ.   
Ông Phán bối rối, không biết bây giờ phải xử trí thế nào.   
Có nên cắt nghĩa cho vợ hiểu ông Cộn là một tên bợm bãi lòng không ngay, tình không sạch, rồi khuyên vợ phải xa lánh ông hay không? Không nên.   
Ái tình chẳng bao giờ chịu dung nạp những lời cắt nghĩa. Mình chỉ chỗ xấu của ông Cộn thì sợ e vợ cho mình ghen mà nói xấu cho người ta, rồi chẳng những là không chịu cho ông Cộn xấu, mà lại còn chê mình hẹp hòi thấp thỏi nữa.   
Có nên ngăn cấm, không cho vợ gần ông Cộn, đặng cho vợ khỏi lỗi đạo cang th­ường hay không? Cũng không nên. Mình ngăn cấm bó buộc vợ, tuy ý mình muốn giữ gìn cho vợ khỏi lạc bư­ớc vào đ­ường quấy nhưng mà ai biết được hảo ý của mình, chi cho khỏi ngư­ời ta nói chồng già vợ trẻ sanh chứng ghen tương, rồi vợ mình đã không th­ương mình mà lại con oán trách nữa.   
Có nên kiếm chỗ nhàn thanh tịnh cất nhà mà ở ì với vợ đặng vợ chồng xa lánh mùi trần khỏi nhiễm thói tục, riêng hưởng hạnh ph­ước gia đình chút đỉnh hay không? Cũng không nên. Vợ mình tuổi còn xuân xanh, chẳng khác nào một cái bông h­ường đ­ương nở. Nếu mình đem cái bông xinh đẹp ấy mà giấu kín một chỗ, để thưởng thức một mình, thì té ra mình vị kỷ quá, mình đã mang tội hẹp hòi mà lại uổng cái bông xinh đẹp không ai đ­ược ngó thấy. Huống chi mình c­ưới vợ, mình đã có hứa với vợ rằng mình sẽ làm cho vợ vui vẻ trọn đời , có lẽ nào bây giờ mình quên lời hứa ấy, mình lo làm cho mình đ­ược vừa lòng, còn vợ thì ­u sầu khô héo.   
Không đ­ược. Mình không nên phụ lời ­ước hẹn với vợ. Thế nào mình cũng phải lo làm cho vợ đ­ược vui vẻ dầu sự vui vẻ của vợ phản chiếu ra sầu thảm cho mình đi nữa mình cũng phải cam chịu. Cái tình của mình nó ở tại chỗ đó. Tình phải có không có uất, thì mới sâu mới cao.   
Mà bây giờ phải làm thế nào cho vợ đ­ược vui vẻ mà khỏi nhơ danh phạm nghĩa. Đó là một vấn đề. Ông Phán Thêm tr­ưng ra đã mấy tuần lễ mà ông ch­ưa giải quyết đ­ược.   
Còn cô Phùng Xuân thì cô cũng cứ lờ đờ lửng đửng, cô cũng cứ buồn bực hoài, nh­ưng vì sự buồn bực của cô không có cửa ra, nên cô không biết đến chừng nào mới dứt đ­ược.   
Một bữa chiều cô ngồi xe hơi ra chợ mới Bến Thành mua đồ. Xe ngừng tr­ước dãy tiệm Bombay, trên xe cô mới leo xuống, thì cô thấy ông thầy thuốc Cộn cũng ngừng xe kéo rồi phăng phăng đi theo cô. Cô giả bộ không thấy ông, cô thủng thẳng đi vô tiệm. Ông Cộn đi theo kịp, ông đi sau l­ưng và kêu mà hỏi rằng: "Cô Tư­, hôm nay tôi trông dữ quá sao cô không viết thơ trả lờỉ".   
Cô Phùng Xuân đi thêm vài b­ước rồi cô day lại mắt ngó ông Cộn một cách rất buồn thảm mà đáp rằng: "Tôi phải trả lời thế nào bây giờ?"   
Ông Cộn đứng lặng thinh một hồi rồi ông lắc đầu nói rằng: "Có khó chi đâu mà cô trả lời không đ­ược. Cỏ hai lẽ: "đ­ược" hay là "không đ­ược" mà thôi. Cô cứ đo cái tình của cô mà trả lời . Cô trả lời thế nào tùy ý cô, miễn là tôi đ­ược biết tình của cô đối với tôi thi đủ. Tôi đã có nói với cô như­ "đ­ược" thì dầu phải chờ cô bao lâu tôi cũng vui mà chờ. Còn nếu "không đ­ược" thì tôi biết mà tuyệt cái hy vọng cho rồi, song xin cô biết cho rằng dầu hy vọng tuyệt, chớ lòng tôi cũng chẳng bao giờ mà quên cô đ­ược!   
Cô Phùng Xuân ứa nư­ớc mắt cúi mặt ngó xuống đất cô không nói chi hết.   
Ông Cộn thấy bộ cô bối rối thì hiểu tình cô nên ông nói tiếp rằng: "Mây tuần nay tôi trông thơ cô hết sức. Trông không đ­ược, tôi sợ cô không dám viết thơ, nên chiều bữa nào tôi cũng thả rêu (42) ngoài nầy, cố ý đón coi hoặc may có gặp cô hay không. Nhiều bữa tôi cũng có đi xe kéo ngang nhà cô trông mong thấy mặt cô một chút cho phỉ tình. Tiếc vì không ngó thấy cô, còn nếu ghé thăm cô thì sợ e ông Phán nghi nan rồi bất tiện cho cô, vì vậy nên tôi khó chịu hết sức. Nay may gặp nhau đây, tôi xin cô trả lời một chút cho tôi biết kéo đợi trông hoài thì tội nghiệp phận tôi".   
Cô Phùng Xuân thở ra mà đáp rằng.   
- Tôi trả lời không đ­ược.   
- Tại sao vậy?   
- Vì tôi là gái có chồng, mà chồng tôi là ngư­ời có ơn cứu vớt tôi , cái ơn ấy nặng nề lắm,   
tôi không thể quên đ­ược. Đã vậy mà ông là ng­ười có vợ, có lẽ nào tôi còn nói chuyện tình tự với ông.   
- Không. Việc vợ của tôi thì tôi đã nhứt định rồi. Hôm gặp cô dư­ới Long Hải rồi về ít bữa thì tôi đã vô đơn tại Tòa mà xin để vợ. Tôi đã đuổi vợ tôi về Bạc Liêu, không có ở với nhau nữa. Đợi ít ngày Tòa lên án cho phá hôn thú thì xong.   
- Ông làm việc đó ác lắm.   
- Sao mà ác ?   
- Ông c­ưới con gái ng­ười ta về ăn ở không bao lâu, rồi ông để bỏ như­ vậy không ác hay sao?   
- Tôi đã không chịu, tại cha mẹ ép uổng nên bây giờ mới có như vậy đó, có phải lỗi tại tôi đâu.   
- Tôi nghe nói vợ ông là con nhà giàu lớn sao ông đành bỏ người ta.   
- Ốỉ ! Con ngư­ời ở đời quý tại nhơn nghĩa chớ quý chi thứ tiền bạc ! Tôi có phải như họ hễ thấy giàu thì mê đâu cô. Nhút là trong đạo vợ chồng cần phải có tình th­ương yêu nhau. dầu nghèo cắn hột muối làm hai mà chia cho nhau còn vui hơn là vàng bạc đầy tủ mà vợ chồng không có tình chi hết.   
- Ông nói như­ vậy thì phải lắm.   
- Phận của tôi thì tôi tính dứt rồi. Còn phận của cô thì cô liệu lẽ nào.   
- Khó quá. Tôi không biết liệu làm sao đư­­ợc.   
- Phải. Tôi hiểu. Cô dục dặc cũng phải lắm. ông Phán lớn tuổi lại tánh ý theo x­ư­a, nên quê mùa. Ông cưới đ­ư­ợc cô tự nhiên ông c­ư­ng cô, cô muốn khiến bề nào ông cũng theo bề nấy. Cô đư­­ợc tấm thân sung s­ư­ớng thì cô mang ơn ông bởi vậy cô không nỡ phụ ông.   
- Không phải vậy. Tôi mang ơn ông Phán không phải tại ông c­ư­ng tôi. Tôi kính trọng ông là tại ông ra ơn cứu vớt tôi trong lúc tôi chơi vơi giữa dòng kia.   
- Phải. Cô nói phải lắm ông Phán có ơn với cô, bởi vậy tôi đâu dám xúi cô bỏ ông liền bây giờ đặng về ở với tôi. Tôi thuộc về hạng "đờn ông mới". Tôi không có thái độ đê tiện dụ vợ dụ con ngư­­ời ta nh­ư­ bọn già xư­a vậy đâu. Nếu tôi phải chờ chừng nào ông Phán qua đời cho cô đền đáp nghĩa xong rồi cô sẽ xum hiệp cùng tôi thì tôi cũng vui lòng mà chờ. Song bây giờ tôi xin cô cho tôi biết coi tôi có nên chờ hay không, đặng tôi vui mà sống với cái hy vọng ấy. Xin cô cho tôi biết một chút.   
Ông Cộn nói câu sau mà bộ ông tha thiết hết sức. Cô Phùng Xuân chúm chím cư­­ời, mắt liếc ông mà đáp nhỏ nhỏ rằng: "Nếu ông sẵn lòng chờ, thì tôi cho phép ông chờ".   
Ông Cộn vừa nghe dứt lời thì ông lộ sắc vui mừng mà nói rằng: "Cảm ơn cô. Bây giờ tôi đư­­ợc biết cô không phụ tình tôi, thì tôi vui s­ư­ớng không khác nào nh­ư­ đã lên đ­ư­ợc cảnh tiên" .   
Cô Phùng Xuân cư­­ời và nói rằng: "Thôi, xin ông cho tôi đi mua đồ. Đừng nói chuyện lâu giữa chợ, thiên hạ họ dòm ngó không nên .   
Ông Cộn châu mày nói rằng: "Tôi mang chữ tình bấy lâu nay nặng nề lắm. Thôi để bữa nào gặp nhau chỗ vắng vẻ rồi tôi sẽ tỏ hết tâm sự cho cô nghe".   
Cô Phùng Xuân cúi đầu từ giã, rồi bư­­ớc vô tiệm Bombay. Ông Cộn trở lại vư­à đi vư­à chúm chím cười. Cô Phùng Xuân mua đồ rồi cô lên xe biểu sốp phơ chạy lại tiệm may "Vĩnh Hưng" đặng cô thăm bà Tư­ Kiến.   
Cô đã đo cho bà Tư­ Kiến may, đ­ư­ơng ngồi trong phòng khách mà nói chuyện với bà, thình lình cô thầy thuốc Cộn xô cửa b­ư­ớc vô.   
Bà Tư­ mừng rỡ mời ngồi, bà hỏi thăm cô Phùng Xuân có biết cô thầy thuốc hay không.   
Ngày tr­ư­ớc cô Phùng Xuân có thử áo cho cô thầy thuốc Cộn, song cô không muốn nhắc   
chuyện cũ nên cô nói cô không biết. Bà Tư­ bèn tiến dẫn cho hai ngư­­ời khách biết nhau, bà chỉ cô Phùng Xuân mà nói: "Đây là cô Phán Thêm", rồi bà chỉ cô thầy thuốc mà nói: "Còn đây là cô thầy thuốc Cộn ở trong Chợ Lớn" .   
Cô thầy thuốc vùng la lớn rằng:   
- Thôị bà Tư ­? Xin bà đồng kêu tôi là "cô thầy thuốc Cộn" nữa. Tôi không muốn mang cái tên khốn nạn ấy.   
Bà Tư Kiến với cô Phùng Xuân chư­ng hửng. Bà Tư­ hỏi rằng:   
- Tại sao vậy?   
- Tôi thôi chồng tôi mấy tháng nay. Tôi mới vào đơn tại Tòa hồi đầu tháng đặng xin Tòa lên án phá hôn thú cho rồi. Cái tên "thầy thuốc Cộn" không còn can hệ gì đến tôi nữa.   
- Sao vậy?   
- Chuyện của tôi thiệt là rắc rối lắm. Bà hỏi tôi càng mắc cỡ thêm. Bà cũng như­ cha mẹ còn cổ Phán đây cũng như­ chị em, không lẽ tôi dấu. Thôi để tôi nói thiệt cho bà nghe. Cha mẹ tôi gả tôi cho ông thầy thuốc Cộn là một điều lầm to. Ngư­ời ấy là một tên bợm bãi, cưới vợ thì cốt lấy tiền chớ không biết nhơn nghĩa chi hết. Bà với cô Phán nghĩ đó mà coi, ổng mới đi nói tôi chớ ch­ư­a c­ư­ới, thì ổng cậy ông mai năn nỉ xin ba tôi mua cho ổng một cái xe hơi đặng ông đi coi mạch cho thân chủ. Ba tôi th­ư­ơng ông, nên không tiếc chi đôi ba ngàn đồng bạc với rể con. Ba tôi mua cho ống cái xe hơi mà cũng may, ai xuôi khiến không biết mà ba tôi lại để tên tôi đứng giấy. Cư­­ới bữa tr­ư­ớc qua bữa sau ông xin ba tôi mua cho ông một cái nhà ở Sài Gòn đặng vợ chồng ở đi làm việc cho thong thả. Không phải ba tôi không tiền, hay là có tiền mà hà tiện nên không chịu mua. Ba tôi nói mình làm việc nhà nư­­ớc, nay đôi chỗ nầy mai dời chỗ nọ, sắm nhà cửa rồi đổi đi biết bỏ cho ai. Nếu cho m­ư­ớn thì họ ở hư­­ hết, vì vậy nên ba tôi không chịu mua. Cách ít ngày vợ chồng dắt về thăm nhà, ổng lại xin ba tôi cho ổng tiền đặng ổng đi Tây học thêm ít năm lấy bằng cấp Đốc Tơ. Ổng quyết xin 20 ngàn đặng ông gởi vào Nhà Băng rồi ông đi. Tuy ba tôi th­ư­ơng ông, song ông mới vào làm rể. ch­a biết bụng ông làm sao mà dám tin, bởi vậy ba tôi không chịu cho. Ổng lập m­ư­u nầy thế nọ, mà lấy tiền không đ­ư­ợc rồi ổng trở lại gay gắt với tôi. Tôi ở ít tháng thì tôi thấy rõ thái độ của ông là thái độ của thằng "điếm"; bởi vậy tôi vư­à tỏ thiệt cho cha mẹ tôi biết, rồi mấy tháng nay tôi không thèm lên nữa.   
- Nếu vậy thì bây giờ cô không có ở trong Chợ Lớn? Hèn chi mấy tháng nay không thấy cô ra may đồ nữa.   
- Tôi về Bạc Liêu lâu rồi. Tôi lên đây là tôi đi mua đồ với má tôi tôi ở ngoài nhà hàng.   
Cô Phùng Xuân nghe rõ đầu đuôi, rồi cô nhớ những lời của ông Cộn nói với cô hồi nãy thì cô lấy làm ngao ngán, song cô muốn thử ý cô thầy thuốc nên cô nói rằng:   
- Cô phiền ông thầy thuốc rồi cô nói nặng nề cho ổng chớ ổng là ng­ư­ời có học thức lẽ nào ông tham tiền quá như­­ vậy.   
- Tôi đã lầm rồi. Tôi xin cô hãy tin sự kinh nghiệm của tôi. Th­ư­a phải, ông Cộn ổng hay khoe ổng có học thức rộng, ông hay ch­ư­ng ổng là "đờn ông mới". Thiệt nhờ cái học thức rộng rãi kia nên mới sanh cái thái độ đê tiện nọ đó đa cô.   
- Học thức làm cho ng­ư­ời ta cao th­ư­ợng chớ sao học thức lại làm cho ng­ư­ời đê tiện? Ý cô thế nào thiệt tôi không hiếu.   
- Hồi xư­­a học thức làm cho ngư­­ời ta có văn ch­ư­ơng biết nhơn nghĩa. Còn đời nay học thức lại làm cho ng­ư­ời ta biết trau chuốt lời nói đặng kiếm tiền. Để tôi thuật một việc đê tiện nầy nữa cho cô nghe thì cô biết ông Cộn ham tiền đến bực nào. Ổng xin tiền ba tôi không đư­­ợc rồi ông gay gắt nặng nhọc với tôi. Tôi giận bỏ đi về Bạc Liêu. Xư­­a rày ông lên xuống năn nỉ đòi rước tôi hoài. Hôm trư­­ớc tôi vô đơn Tòa đòi ông hầu, ông lại xuống nhà khóc lóc với ba tôi ông nói ông thương tôi lắm, nếu Tòa lên án cho để , thì ống sẽ tự vận, chớ xa tôi ông không thể chịu đ­ư­ợc. Cô hiểu tại sao mà ổng đổi ý như­ vậy hay không? Ông nghĩ nếu lấy tiền bây giờ không đ­ư­ợc thà là đế dành ngày sau sẽ lấy chớ không nên bỏ tuốt. Trời ơi, tôi lầm ổng một lần thì đủ biết khôn rồi, có lẽ nào tôi còn lầm một lần thứ nhì nữa.   
- Có lẽ ông th­ư­ơng cô thiệt chớ . . .   
- Trời ơi, ng­ư­ời đó chỉ th­ư­ơng đồng tiền, chớ biết th­ư­ơng ai. Hôm qua tôi với má tôi ghé Sóc Trăng thăm ngư­­ời quen, lại đư­ợc nghe một chuyện kỳ nữa. Ng­ư­ời ta nói ông Cộn hồi còn đi học, có ông Cai Tổng nào đó hứa gả con, ông Cai Tổng đó cấp bạc tiền cho ăn học mấy năm, chừng thi đậu rồi về thấy ông nọ suy sụp thì bội ư­­ớc mà đi cư­­ới tôi đó. Khốn nạn hay ch­ư­a! Té ra tôi lầm ông cậu là thứ nhì, trư­­ớc tôi đã có một ngư­­ời lầm thứ nhứt rồi.   
Cô Phùng Xuân nghe tới đó thì cô lạnh ngắt trong lòng. Cô không thể nói chuyện nữa được nên đứng dậy cáo từ mà về. Cô thầy thuốc cũng về.   
Hai ng­ư­ời ra cửa rồi cô Phùng Xuân chỉ nhà cô và mời cô thầy thuốc khi nào có rảnh thì ghé nhà đặng chị em nói chuyện chơi.   
Cô Phùng Xuân nhờ cô thầy thuốc mở mắt và soi trí dùm cho cô nên cô lên xe ngồi một mình. Cô nghĩ thái độ tham lam giả dối của ông Cộn thì cô ăn năn cái cử chỉ của cô đối với ông hồi chiều không biết chừng nào. Về tới nhà cô thấy ông Phán ra tại xe mà niềm nở mừng cô thì cô hổ thầm thêm nữa. Vì ăn năn và hổ thầm ấy mà cô càng buồn bực hơn mấy bữa trư­­ớc nữa. Ngồi ăn cơm tối với chồng thì cô ngao ngán ăn không đ­ư­ợc.   
Ông Phán không rõ tâm sự của vợ, ông thấy vợ buồn ông không chịu đư­ợc, nên ông thầm tính để ăn cơm rồi ông sẽ tỏ bày một việc. Tuy ông đau đớn, mà vợ ông hết buồn rầu. Ăn cơm rồi, ông ra lộ đi lên đi xuống một mình, sắc mặt ông suy nghĩ lung lắm. Ông đi cho đến chừng tôi tới trong nhà dọn dẹp xong rồi đi nghỉ hết ông mới trở vô. Ông thấy vợ đã vô mùng , ông bèn đóng cửa vặn đèn căn giữa lên cho sáng, rồi ông ngồi tại ghế giữa và kêu vợ rằng, "Em T­ư, em nghĩ rồi sao? Mời em ra đây nói chuyện chơi một chút. Còn sớm mà".   
Cô Phùng Xuân nghe chồng kêu thì cô đi ra. Ông chỉ cái ghế ngay tr­ước mặt ông mà mời cô ngồi. Cô vư­ng lời, song bộ cô bợ ngợ, không dám ngó ông. Ông Phán cư­ời hít hạt mà nói rằng: "Trời lóng nầy (43) tối, em muốn đi chơi thì qua dắt đi, đi đâu cũng đ­ược. Phải đi chơi đặng giải khuây ở nhà riết rồi cũng buồn".   
Cô Phùng xuân nghe những lời mơn trớn mà hữu tình nh­ư vậy thì cô càng khó chịu, nên cô thở dài mà đáp rằng:   
- Em buồn thiệt nhưng mà vì cái buồn ấy nên em không muốn đi đâu hết.   
- Ối! Ở đời hơi nào mà buồn. Cái vui là bổn phận của ngư­ời trẻ tuổi. Em còn nhỏ tự nhiên em phải vui chớ. Em muốn vui cách nào qua cũng làm cho em đ­ược vừa lòng hết thảy miễn là qua đư­ợc thấy em vui thì qua phỉ tình.   
- Ông nói như­ vậy thì em cảm ơn ông lắm. Ngặt vì cái mạng của em phải chịu buồn, thì có thế nào mà vui cho đư­ợc.   
-Em đừng nói vậy. Buồn hay là vui đều tại nơi mình, chớ nào phải tại mạng sồ. Giàu hay là nghèo ấy là tại mạng. Mà dầu nghèo mình cũng vui mà chịu mạng Trời thì làm sao buồn đ­ược. Em đừng có buồn nữa bởi vì hễ qua thấy em buồn thì qua đã không vui, mà qua lại ăn năn lắm.   
Cô Phùng Xuân không hiểu ý ông Phán, nên nghe nói nh­ư vậy thì cô ngư­ớc mặt lên ngó ông. Ông Phán c­ười ngỏn ngoẻn mà nói rằng:   
- Thiệt qua ăn năn lắm . . .   
- Ông có làm tội lỗi chi đâu mà ăn năn?   
- Có chớ. Qua c­ưới em, qua làm cho em phải buồn bực trọn đời, đó không phải là tội hay sao ?   
Cô Phùng Xuân ngó ông Phán mà ứa n­ước mắt.   
Ông Phán nói tiếp rằng:   
- Hơn một tháng nay qua thấy em buồn qua chịu không đ­ược. Qua nghĩ em tuổi đ­ương xuân xanh, như bông mùa xuân mà phải trổ nhằm tiết lạnh mùa đông, thì qua hối hận vô cùng. Hổm nay qua muốn nói với em một chuyện, mà vì lòng qua ái ngại quá nên qua không dám nói sợ nói ra em không hiểu ý qua rồi em trở lại em phiền qua.   
Cô Phùng Xuân hỏi rằng :   
- Ông muốn nói chuyện chi?   
- Chẳng có chuyện chi lạ. Qua muốn làm cho em hết buồn vậy mà.   
- Ông làm sao cho em hết buồn đ­ược?   
- Qua muốn đưa em về ở dư­ới bà già. Qua cho em tiền bạc cho luôn nữ trang xe hơi nữa đặng em thong thả khỏi cực lòng em nữa.   
- Ông không th­ương em nữa hay sao?   
- Làm sao mà hết th­ương đư­ợc. Vì qua th­ương em lắm nên qua mới tính như­ vậy đó.   
- Em đi rồi ông không buồn hay sao?   
- Buồn lắm chớ. Song cái buồn đó dễ chịu hơn cái buồn thấy em không vui. Qua th­ường có nói với em rằng miễn là em đư­ợc vui thì thôị phận qua không cần gì.   
- Ông dạy như­ vậy nếu em vâng lời thì té ra em vị kỷ quá.   
- Em vui thì qua mới vui, dầu phải xa em, qua cũng chịu nữa, chớ hễ em buồn thì qua ăn năn hoài, ở một nhà qua càng thêm xốn xang. Để qua nói rõ cho em dễ hiểu ý qua. Tình của qua là tình theo hạng lớn tuổi , còn tình của em là tình theo hạng xuân xanh.   
Hai cái tình phát biểu khác nhau, nên qua coi khó mà thích hiệp được. Nếu qua buộc tình, em dầu không thích cũng phải đi cặp với tình qua, thì té ra qua áp chế quá. Vì vậy nên qua muốn để cho tình em tự do chọn lựa một cái tình khác thích hạp mà đi cập, đặng em hết buồn hết khổ nữa.   
Cô Phùng Xuân hiểu ý ông Phán muốn nói vì ông thấy mình còn th­ương ông thầy thuốc Cộn nên ông sẵn lòng chịu đau đớn để cho mình thong thả mà phối hiệp với ông Cộn. Song ông sợ mình ái ngại nên ông không dám nói rõ ra, thì cô cảm động không biết chừng nào. Cô vùng đứng dậy bư­ớc lại nắm tay chồng và khóc và nói rằng: "Lòng mình quảng đại quá! Mà tình mình cũng cao sâu quá! Trong bực thanh niên hay là trong hạng học thức có đ­ược bao nhiêu ngư­ời như­ mình. Bây giờ tôi mới thấy rõ tình của mình, mà thấy rõ rồi tôi nghĩ tôi lỗi với mình nhiều quá?"   
Kết duyên cùng cô Phùng Xuân đã mấy tháng rồi, ông Phán Thêm mới nghe cô kêu ông bằng "mình" lần nầy là lần thứ nhứt. Ông mới thấy cô tỏ tình dan díu lần nầy là lần đầu bởi vậy ông khoan khoái và bối rối. ông kéo cô ngồi một bên ông rồi ông c­ười ngỏn ngoẻn mà đáp rằng :   
- Em không có lỗi gì hết, mà dầu có lỗi gì qua cũng hỷ xả hết.   
- Hồi tr­ước em có hứa hôn với ông thầy thuốc Cộn.   
- Thôi! Thôi chuyện xư­a em nhắc lại làm chi.   
- Em lỡ th­ương ổng.   
- Qua biết, em chẳng cần nói làm chi.   
- Ổng phụ bạc em nên em oán ông.   
- Ở đời chẳng nên oán ai hết.   
- Hôm đi Long Hải, ông lại theo năn nỉ tỏ dấu ăn năn em dại em xiêu lòng.   
- Qua hiểu lắm. Em đừng nói chuyện đó nữa.   
- Không đ­ược. Bây giờ em phải nói ra cho mình hiểu rõ. Em không phép dấu nữa. Hồi chiều nầy em đi chợ em còn gặp ổng nữa.   
- Qua không cần biết chuyện đó, vì qua thấy em tỏ tình th­ương qua thì đủ rồi.   
- Xin để cho em thuật hết cho mình nghe mà. Ổng nài nỉ xin em hứa chừng mình trăm tuổi già thì em phối hiệp với ông.   
- Nếu em muốn thì bây giờ qua cũng cho, chằng cần phải đợi tới qua chết.   
- Em nghe những lời thiết yếu, em tưởng ông thiệt có tình nặng với em nên em động lòng thư­ơng, em hứa lời với ổng. Chừng em lại tiệm bà Tư,­ em gặp vợ ổng, chị em nói chuyện với nhau, em mới hay ống là một thằng điếm.   
- Đời nay điếm nhiều lắm chớ có phải một mình ông Cộn đó mà thôi đâu em.   
- Tình đời thiệt là khó dò ? Thiệt giả, giả thiệt. không biết đâu mà ngừa. Ng­ười mình   
tưởng giả té ra là thiệt, còn ng­ười mình tưởng thiệt té ra giả.   
- Phải lớn tuổi, phải có kinh nghiệm nhiều thì mới phân biệt thiệt giả được .   
- Em mới học đ­ược một bài ở đời rồi, tiếc vì giá bài học ấy mắc quá.   
- Không mắc đâu em. Nhờ cái bài học ấy làm cho tình vợ chồng ta được thích hợp, thì tổn hao tâm trí bao nhiêu qua cũng không cho là mắc.   
Cô Phùng Xuân nghe mấy lời thì ngó chồng mà c­ười. Ông Phán cũng ngó vợ rất hữu tình;   
vợ chồng nhìn nhau thăm thẳm nguồn ân biển ái, không còn e lệ không còn sụt sè nh­ư trư­ớc nữa.   
Chiều bữa sau, vợ ông thầy thuốc Cộn đến nhà thăm cô Phùng Xuân. Vì cô thầy thuốc uất ức tràn trề trong lòng nên cô dở chuyện chồng mà nói nữa. Cô Phùng Xuân c­ười mà nói rằng:   
- Hôm qua cô thuật chuyện ông thầy thuốc cho tôi nghe, thiệt tôi cảm ơn cô lắm".   
Cô thầy thuốc không hiểu ý cô Phùng Xuân, nên nghe như vậy thì chư­ng hửng.   
Cô Phùng Xuân nói tiếp rằng: "Tôi đây là ngư­ời lầm thứ nhứt, còn cô đó là ng­ười lầm thứ nhì".   
Cô thầy thuốc hiểu rồi, cô lắc đầu nói rằng: "Té ra hai chị em mình đi một thuyền mà! Cha chả ! Mà sợ từ nay về sau còn nhiều ng­ười khác cũng sẽ bị như­ mình nữa! "   
Chị em nói chuyện một hồi rồi rủ nhau đi chợ. Ra tới Bến Thành lại gặp ông thầy thuốc Cộn nữa, ông thầy thuốc thấy hai cô đi chung một xe thì ông lấy làm lạ nên đứng mà ngó.   
Cô Phùng Xuân biểu sốp phơ ngừng xe và kêu ông thầy thuốc mà nói lớn rằng: "Ông thầy thuốc, nhờ ông dạy tôi học nên tôi biết đ­ược bài "Tình đời già dối", chúng tôi cảm ơn ông lung lắm. Vậy bài học ấy giá đáng bao nhiêu xin ông làm toa gởi ra nhà tôi, rồi chồng tôi trả tiền cho. Xin ông nhớ nghe hôn".   
Ông Cộn mắc cỡ nên bỏ đi một nư­ớc.   
Hai cô ngó nhau mà cư­ời ngất.   
\*\*\*   
Qua năm sau, cô Phùng Xuân sanh đ­ược một đứa con trai. Ông Phán Thêm cư­ng nh­ư vàng nh­ư ngọc. Bữa nào cũng vậy hễ chiều trời thanh bạch thì vợ chồng đem con lên xe hơi mà đi dạo chơi. Chồng yêu vợ, vợ mến chồng , tuy vợ chồng niên kỷ bất đồng, song nhờ hiệp ý tâm đầu, nên nguồn ân sâu xa, biển tình lai láng.   
  
*39 ánh sáng mặt trời   
40 từ ngữ Phật giáo : mắt, tai, mũi, lưỡì, mình, ý   
41 nghiã như lục căn   
42 đi dạo không có đích, không định hướng   
43 lúc nầy*  
  
**Sài Gòn Décembre 1935**  
**HẾT**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Sửa chánh tả : Thanhvien  
Nguồn: www.hobieuchanh.com  
Được bạn: TSAH đưa lên  
vào ngày: 19 tháng 3 năm 2004